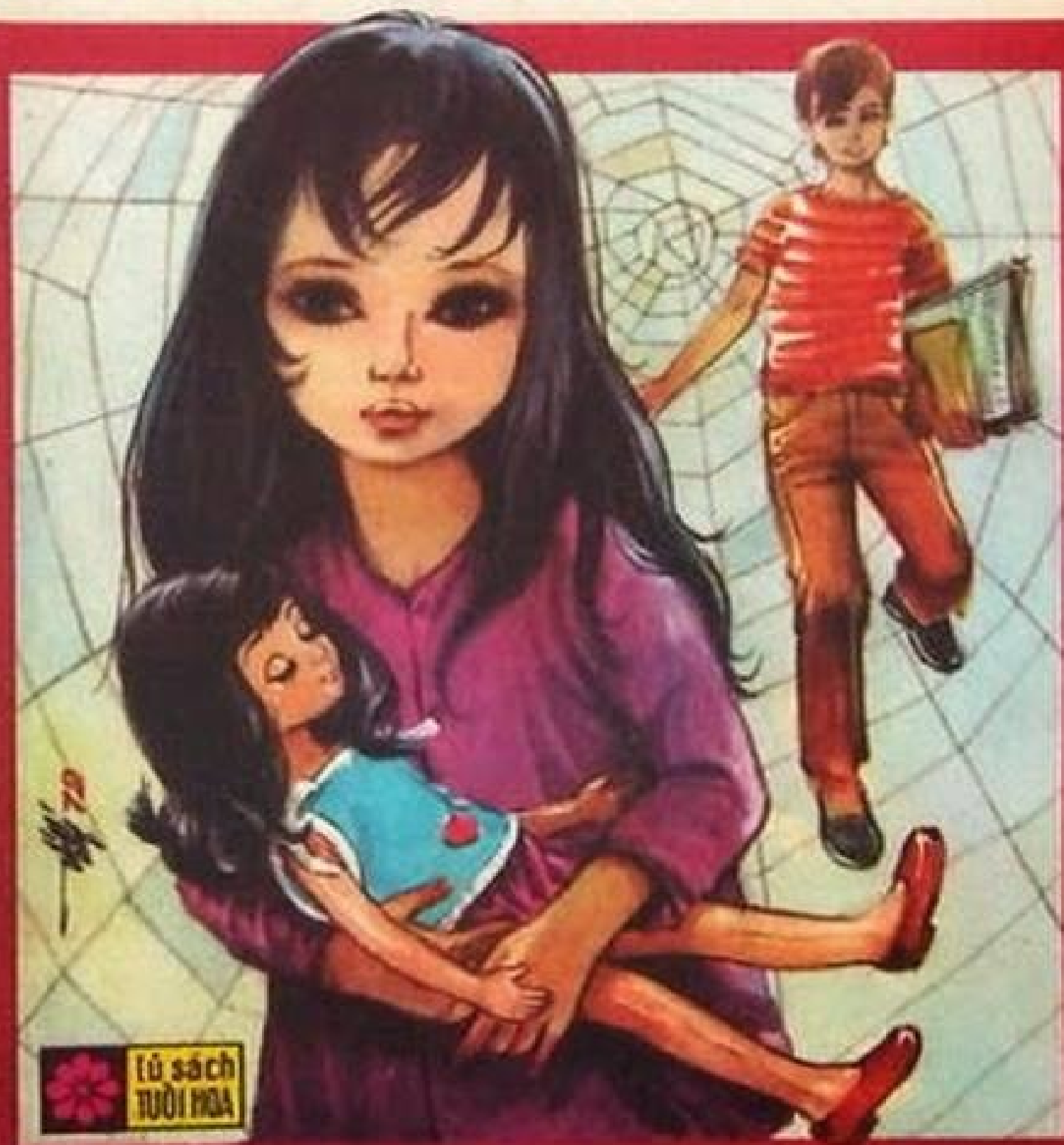


THÙY-HƯƠNG

# MÁI TÓC HUỖN



tủ sách  
TUỔI HOA

# MÁI TÓC HUYỀN

---\* ❖ \*---

Tác giả: **Thùy Hương**

Nhà xuất bản **Tuổi Hoa**

Loại: **Hoa Đỏ**

Nguồn text: **Tusachtuoihoa**

---

Đóng gói: **@nguyenthanh-cuibap**



## CHƯƠNG 01

### MỘT BÀ LÃO KỲ DỊ

Nhà tá dương đang tắt dần trên các lùm cây vườn Bách Thảo. Những đứa trẻ hàng ngày tới nô đùa trên các con đường sỏi đã về hết và trong vườn chỉ còn lại một bé gái bán hình ảnh ngồi trên chiếc ghế đá. Trông nó trạc mười hai tuổi, vóc người nhỏ nhắn, nước da xanh xao nhưng khuôn mặt rất xinh. Hai tay nó ôm một chiếc hộp gỗ đã cũ, chứa đầy hình ảnh. Nó trầm ngâm ngắm nghía những bức hình màu bóng loáng. Có lẽ nó buồn vì bán chẳng được bao nhiêu, vì trong đáy hộp chỉ thấy loáng thoáng vài chục bạc, tất cả số tiền thu được trong ngày.

Bỗng nó ngừng đầu lên, nhận thấy trong vườn vắng tanh chẳng còn ai, vội đứng dậy hấp tấp ra về. Nhưng một tiếng nói trầm trầm phía sau làm nó giật mình : “Khoan đã cháu!” Nó giật mình quay lại thì thấy một bà lão lưng còng, áo quần lam lũ, đầu đội một chiếc khăn vuông đen che kín gần hết mặt. Tay bà lão xách một giỏ đầy búp bê, những thú vật nhỏ bằng cao su và một ít đồ chơi rẻ tiền khác – “Khoan đã cháu!”, bà lão nhắc lại bằng một giọng khàn khàn. “Cháu có muốn mua một con búp bê không?”

- Một con búp bê? – Đứa bé vừa lập lại vừa gật đầu buồn bã.

Bà lão cúi xuống lục lọi trong giỏ và quay đi chỗ khác, thì thào nhẹ như hơi thở:

- Cháu vờ chọn một con búp bê đi. Cháu lấy con mặc áo đỏ nhé.

- Sao vậy hả bà?. – Con bé ngạc nhiên hỏi.

Bà lão lại thì thầm như gió thoảng:

- Im đi cháu, đừng hỏi nữa! Bà bị người ta theo dõi nên không thể nói gì hơn, cháu cứ cầm lấy con búp bê đi. Khi về tới nhà, cháu hãy lật mái tóc huyền của nó lên sẽ thấy một vật rất hữu ích bên trong. Cháu tên là Thu Cúc phải không?

- Dạ, vâng ạ. – Con bé ấp úng trả lời.

- Vậy thì Thu Cúc, cháu hãy cầm lấy con búp bê này và trả cho bà vài đồng thôi, để nếu có ai rình rập, họ sẽ tưởng rằng cháu mua của bà.

Rồi bà lão bước đi và biến dạng sau rặng cây.

Thu Cúc tần ngần ngắm nghía con búp bê. Nó phân vân không biết nghĩ sao về câu chuyện tình cờ lạ lùng này. Nó muốn lột ngay bộ tóc ra xem có gì ở trong, nhưng nó sợ nhớ đến câu nói bí mật của bà lão : “Nếu có ai rình rập chúng ta...” nên vội ngừng tay. Nó đảo mắt nhìn quanh. Vườn Bách Thảo lúc đó không một bóng người, nhưng nó tự nghĩ cần phải thận trọng thì hơn. Với vẻ mặt suy tư, nó rảo bước về phía cổng sắt, mắt vẫn ngắm nghía con búp bê mà nó ôm khư khư trong tay. Con búp bê này thật xấu xí, thô kệch, hai má thì phồng quá cỡ, thân mình thì bằng giấy bìa cứng nhắc. Không biết người ta đã giấu vật gì dưới mái tóc huyền của nó. Một món trang sức quý giá? Một bức thư? Một số tiền?

Thu Cúc bước mau hơn. Nó cảm thấy hồi hộp lạ thường. Sắc mặt nó hồng lên và câu chuyện bí mật này làm đôi mắt thường ngày vẫn đượm vẻ u buồn của nó lúc này bỗng sáng long lanh. Nó không hề nghi bà lão đội khăn đen muốn giỡn nó, nhưng nó cho rằng bà ta là một nhân vật kỳ dị, có thể là một bà tiên cũng nên. Nhưng ý nghĩ đó lại làm nó cười thầm trong bụng. Nó đã lớn rồi, làm sao tin được câu chuyện hoang đường đó, vì các bà tiên chỉ có trong truyện cổ tích thôi! Vậy bà ta là ai? Đưa cho nó con búp bê để làm gì?

Háo hức muốn biết rõ, nó thấy cần phải về nhà thật mau. Nghĩ vậy, nó rảo cẳng chạy. Lúc đó màn đêm đã bao trùm cảnh vật...

Chẳng mấy chốc nó đã về tới khu Thị Nghè. Đang bước thấp bước cao trên một quãng đường tối, nó bỗng nghe thấy tiếng chân người đằng sau. Nó vừa quay lại nhìn thì hai bóng đen đã tiến sát tới bên nó. Một tên đập vào tay nó. Chiếc hộp rơi xuống, các tấm hình tung tóe ra mặt đất. Theo phản ứng tự nhiên, nó vội cúi xuống nhặt thì, nhanh như chớp, tên kia sẵn lại đoạt lấy con búp bê rồi hai đứa cùng tẩu thoát. Thu Cúc bàng hoàng đứng lặng người đi một lát, miệng không kịp kêu cứu. Khi trấn tĩnh lại được, nó vội nhìn quanh xem bọn kia đâu, nhưng chúng đã cao bay xa chạy. Cúc đang thất vọng chực khóc thì may thay, một bóng dáng quen thuộc xuất hiện phía đầu đường có đèn sáng và tiến dần về phía nó. Đó là một bé trai cùng trạc tuổi nó, tay ôm một chồng báo, theo sau là một con chó lớn màu nâu sẫm. Cúc vội chạy về phía thằng bé, miệng la thất thanh:

- Đức ơi, Đức! Hộ tao với! Tao vừa bị cướp!

Đức hỏi dồn, giọng lo lắng:

- Bị cướp à? Thế mà có sao không?

Cúc vừa thở hổn hển vừa kể chuyện nó gặp bà lão như thế nào, và bị cướp ra sao.

Nghe xong, Đức nghiêm giọng hỏi:

- Bọn chúng có hai đứa hả?

- Ủ, hai tên lạ mặt. Chúng chạy về hướng kia kìa. Đức ơi, mà giúp tao tìm cho ra con búp bê nhé!

Thế là thằng Đức vội quăng chồng báo xuống đất rồi gọi con Lu, chạy bổ về hướng hai tên lạ mặt đã mất dạng khi nãy. Cúc nói với theo:

- Con búp bê mặc áo đỏ ấy nhé!

Rồi nó chán nản ngồi phịch xuống một gốc cây. Lúc đó, nó mới chợt hiểu rằng mái tóc huyền của con búp bê xấu xí kia che giấu một vật gì rất quan hệ nên người ta mới đoạt mất của nó.



## CHƯƠNG 02

### MÀN BÍ MẬT CÀNG THÊM DÀY ĐẶC

Chỉ mười lăm phút sau, thằng Đức xuất hiện phía đầu đường. Lo lắng, Cúc chạy ra đón nó để hỏi tin tức:

- Thế nào, có thấy gì không?

- Chẳng thấy gì cả, tao tìm kiếm khắp phía đó mà chẳng thấy bóng dáng hai tên ấy đâu. Chắc chúng đã lên vào một ngõ tối nào và tẩu thoát rồi... À, câu chuyện bà lão, con búp bê và hai kẻ lạ mặt này kỳ lạ hết sức. Mà thử kể lại tao nghe từ đầu chí cuối đi.

Đức nhặt lấy chồng báo và ngồi xồm xuống cạnh Cúc như để che chở cho nó trước một mối nguy hiểm nào đó.

Một lát sau, hai đứa đứng dậy ra về. Con chó Lu lủi thủi theo sau, đuôi cúp xuống, hình như nó tự hổ thẹn vì không kiếm ra dấu vết bọn gian phi giúp chủ nó và cô bạn nhỏ.

Thu Cúc mô tả bà lão với hình dáng kỳ dị một cách xác thực. Nó nhắc lại từng câu từng chữ trong cuộc đối thoại với bà ta. Nó cố gắng nhớ lại hình dáng hai gã đàn ông đã cướp con búp bê, nhưng vì quãng đường ấy tối quá nên nó không trông rõ mặt chúng.

- Như vậy thì nếu mà có gặp lại bọn chúng bây giờ, mà cũng không thể nhận ra chúng được, phải không?

- Ồ, tao không nhận ra được đâu.

- Thế còn bà lão?

- À, bà ta thì tao nhận ra được, nhất là giọng nói khàn khàn của bà ấy.

- Trước đây, có khi nào mà gặp bà ấy trong vườn Bách Thảo chưa?

- Chưa, chưa bao giờ cả, mặc dù tao biết mặt tất cả những người bán hàng ở vùng lân cận. Nhưng một bà lão già như thế, lưng còng như thế, chít khăn che kín mặt, thì chưa bao giờ tao gặp cả.

- Vậy thì bà ta không hay qua lại khu đó rồi. Chắc bà ta phải cải trang như vậy để có thể tới gần mà không ai nhận ra, nhưng mưu kế đó đã không thành.

Trầm ngâm một lát, Đức tiếp:

- Mà còn có thể bà ta chẳng phải là một bà lão như mà tưởng đâu, mà chính là một người đàn ông cải trang kia đấy.

- Gớm, mà chỉ khéo tưởng tượng thôi!

- Không phải à? Này nhé, tao nghĩ rằng khi cho mà con búp bê, bà ta có thể lâm nguy lắm. Vậy thì chỉ đàn ông mới dám mạo hiểm như thế chứ.

- Không! Chắc người ấy là đàn bà mà... Tiếng nói thì khàn khàn, phải rồi, như tiếng đàn ông, nhưng

thân hình lại nhỏ nhắn, mảnh khảnh. Mặt bà ta thì bị khăn che kín nên tao không rõ lắm.

Rồi như khám phá ra điều gì mới lạ, Cúc kêu lên:

- Ô... kể cũng lạ thật! Sao thời tiết tháng bảy mà bà ta lại chít khăn kín mít nhỉ?

Đức tự phụ đáp:

- Thế thì tao đoán đúng rồi! Bà ta phải cải trang nên chít khăn sùm sụp đó.

Cúc kết luận:

- Thôi, đàn ông hay đàn bà cũng chẳng quan hệ gì mấy... Việc quan hệ là phải tìm cho ra con búp bê kia.

- Đúng vậy – Đức phụ họa – phải tìm cho ra con búp bê. Nhưng tìm ở đâu? Chà, Lu ơi, nếu mày là một chú khuyến trình thám thì hay biết mấy! Giá như mày giúp được tao trong vụ này nhỉ?

Nghe gọi tên nó, con Lu tới cọt người vào chân chủ. Thu Cúc thấy vậy cúi xuống vuốt ve nó, lẩm bầm:

- Tội nghiệp con Lu! Muốn kiếm ra hai kẻ lạ mặt thì ít ra phải trông thấy chúng. Nếu mà đã trông thấy chúng thì tình thế sẽ khác hẳn, phải không Lu? Thật là uổng quá! Giá phải anh Đức và mày tới sớm hơn độ năm phút thì có phải là hay không!

Khi hai đứa về gần tới nhà Thu Cúc, nó quay sang Đức nói:

- Thôi để tao về một mình được rồi. Nếu mày bận việc thì tao không dám làm phiền nhiều đâu.

- Không, tao muốn đưa mày về tận nhà vì sợ hai gã kia quay lại chẳng.

- Không có gì nguy hiểm đâu, mày đừng lo cho tao. Quãng đường này có nhiều người qua lại và có đèn sáng, với lại tao cũng hết sợ rồi. Tao chỉ sợ bà Tảo, cô tao, mắng tao khi thấy số tiền hôm nay tao mang về ít hơn mọi ngày. Tao đã phải trả bà lão năm đồng khi lấy con búp bê, chưa kể những đồng bạc cắc rơi dưới đất chưa kịp nhặt.

- Thôi, cũng đành vậy chứ sao bây giờ! Hay là mày bịa ra một câu chuyện gì đó để nói với bà ta cho yên.

Thu Cúc tiến vào một ngõ tối đáp:

- Dễ gì mà dối được cô tao, nhất là tao không muốn cho bà ấy biết tí gì về chuyện con búp bê cả.

- Sao vậy?

- Vì bà ấy có thể cho tao ăn đòn nếu bà ấy cho rằng có nhiều tiền giấu dưới mái tóc con búp bê mà lại bị mất.

- Bà ấy thường đánh đập mày lắm hả? – Đức chau mày hỏi.

- Không... thỉnh thoảng thôi. Nhưng không sao, tao đã quen với những trận đòn như vậy lắm rồi! – con bé vừa nói vừa thờ dãi một cách nhẫn nhục.

Nghe thấy vậy, thằng Đức tức tối nắm chặt hai tay lại.

Về tới cửa nhà Cúc, hai đứa chia tay. Con bé bước lên cầu thang, trống ngực đập thình thình. Nó nơm nớp sợ cơn thịnh nộ của bà cô độc ác.



## CHƯƠNG 03

### CUỘC GẶP GỠ CÔ MAI

Như đã đoán biết trước, quả nhiên tối hôm đó Thu Cúc bị cô nó nghiêm phạt. Vì vậy, trưa hôm sau nó cảm thấy sung sướng trở lại vườn Bách Thảo, nơi câu chuyện tình cờ xảy ra hôm qua. Tay ôm chiếc hộp, con bé chạy khắp các khu trong vườn, vừa để bán hàng, vừa để cố ý tìm xem có gặp lại bà lão bí mật hôm trước không, nhưng đã gần hết ngày mà vẫn chẳng thấy bà ta xuất hiện.

Đến xế chiều, trong khi Cúc dừng lại nghỉ chân một lát thì một thiếu nữ nó quen đã lâu tiến lại phía nó. Người dong dỏng cao, dáng mảnh mai, cô ta thường mặc đồ trắng và cầm mấy bông hoa trên tay. Bữa nọ, cô ta có mua mấy tấm hình của Cúc nên vẫn còn nhớ nó. Mỗi khi gặp nó, cô ta thường hay đứng lại nói dăm ba câu chuyện bằng một giọng nói dịu dàng, chan chứa tình thương làm Cúc rất cảm động. Có lần cô ta cho nó vài chục đồng mà không lấy gì cả. Nó không biết tên cô ta là gì nên chỉ gọi thầm trong bụng là “cô đẹp”.

Chiều hôm đó, như thường lệ, “cô đẹp” gật đầu mỉm cười với Cúc và niềm nở hỏi:

- Sao, Thu Cúc, em vẫn mạnh giỏi chứ?
- Vâng ạ, em cảm ơn cô – con bé bẽn lễn trả lời.

Thiếu nữ đứng nhìn con bé một lát, ra vẻ lưỡng lự, rồi tay mân mê một cành hồng, cô nói:

- Em Cúc à, chị muốn đề nghị với em một điều : em ngồi làm mẫu cho chị nhé.
- Thưa cô, làm mẫu? – Thu Cúc chưa hiểu rõ, hỏi lại.
- Phải, ngồi làm mẫu. Chị là họa sĩ và muốn nhờ em ngồi làm mẫu cho chị vẽ vài bức tranh, em hiểu không?

- Thưa cô, nhưng... em... – con bé ấp úng đáp.

- Em chớ nên trả lời “không” với chị. Đã từ lâu, chị vẫn mơ tưởng một bức tranh vẽ hình em mặc một bộ đồ trắng, hai tay chấp lại, mái tóc buông xõa ngang vai và mắt nhìn vào cõi xa xôi. Em đang nhìn một cái gì mà chỉ riêng em mới trông thấy, nó làm đôi mắt em chan chứa một nỗi buồn khó tả, nhưng không làm tắt hẳn nụ cười trên môi. Chị sẽ đặt tên bức tranh ấy là : “Đứa trẻ buồn”. Nhưng nếu em không muốn giúp chị thì chắc không thể nào chị sáng tác ra bức tranh đó được.

- Thưa cô, tại sao thế ạ? – Cúc hỏi bằng một giọng rất ngây thơ.

- Vì chính em đã mang lại cho chị cảm hứng đề tài “Đứa trẻ buồn”, và dù chị có đi khắp một vòng địa cầu chắc cũng không thể nào tìm thấy một khuôn mặt như khuôn mặt em. Vậy em chiều chị đi nhé, chóng ngoan.

Giọng nói rất dịu dàng của cô Mai bộc lộ một hoài vọng thiết tha khiến Thu Cúc thật xúc động. Nó đáp:

- Thưa cô, em muốn lắm, nhưng em sợ cô em không chịu.

- Thế chị tới xin phép bà ấy nhé?

- Thế nào cô em cũng từ chối, cô ạ. Tốt hơn là đừng để bà ấy biết gì cả, vì...

Nói tới đây, Cúc hơi đỏ mặt, mắt nhìn xuống đất rồi tiếp:

- Thưa cô, nếu bà ấy đoán biết là đề nghị của cô hợp ý em, bà ấy nhất định sẽ từ chối.

- Nếu vậy thì em tới nhà chị mà đừng cho bà ấy biết. Xử sự như thế với bà ấy thì cũng đáng lắm chứ!

Và cô họa sĩ cười vui vẻ.

- Vâng, nhưng... còn những tấm hình này ạ? Cô em sẽ khám phá ra rằng em chẳng bán được gì cả.

- Em đừng lo, chị sẽ mua hình cho em, và khi ngồi làm mẫu em sẽ được thêm tiền nữa cơ.

- Ấy, thưa cô không phải vấn đề đó – Cúc vội cãi chính.

Nó ngần ngừ một lát, rồi quyết định:

- Thưa cô, em xin nhận, vậy hôm nào thì bắt đầu ạ?

- Chiều mai nhé. Đây, em giữ lấy địa chỉ của chị.

Cô Mai đưa danh thiếp cho Cúc, cười với nó rồi rào bước đi về phía vườn kiếng.

Thu Cúc ngắm nghía tấm danh thiếp và đọc thấy địa chỉ sau đây : “Nhu Mai 29 A Phan Đình Phùng”.

Nó vội vã đi kiểm thẳng Đức và gặp ngay Đức ngoài cổng vườn Bách Thảo, cạnh sạp báo.

- Thấy Cúc đến, Đức vội hỏi:

- Mà thu lượm được tin tức gì chưa?

- Chưa, chẳng có tin tức gì hết. Thế còn mà?

- Tao cũng vậy! Tao với con Lu đã đi sục sạo mấy ngõ hẻm khu Thị Nghè. Tao hy vọng rằng hai tên gian phi, sau khi lấy được món đồ giấu dưới tóc con búp bê, đã quăng nó ở đâu đó, nhưng chẳng thấy con búp bê đâu.

Con bé thở dài:

- Vậy làm thế nào để tìm ra con búp bê bây giờ? Tụi mình chẳng có một dấu vết gì cả nên tao lo vụ này sẽ chẳng đi tới đâu. Nhưng tao có chuyện này khá hấp dẫn muốn nói với mà.

Rồi nó thuật lại cho thẳng Đức nghe cuộc đối thoại với cô họa sĩ.

- Thế mà nhận lời à? – Đức hỏi.

- Ủ, vì tao nể quá. Cô ấy khẩn khoản nhờ nên tao phải nhận đại.

Đức cau mày nói:

- Nhưng mà dám tới nhà một người lạ một mình hay sao?

- Tao quen cô ấy thì ngại gì? Đây mà coi nè, cô ấy cho tao địa chỉ nhà cô ấy đó.

Cúc vừa nói vừa chìa tấm danh thiếp cho bạn nó coi. Đọc xong, Đức trả lại cho con bé. Nó im lặng, trên trán nó hằn lên một vết nhăn. Nó tự hỏi : có sự liên hệ gì giữa bà lão bán đồ chơi, hai tên cướp và cô họa sĩ? Chắc phải có một liên hệ nào đó chứ chẳng không. Nó đem sự nghi ngờ đó nói cho Cúc nghe, nhưng con bé không tin, vừa cười vừa đáp:

- Nếu quả như mà nói thì đó chính là cái lý do để tao đến nhà cô ấy. “Không vào hang hùm sao bắt được cọp?”

Đức không đáp. Nó nghĩ lời mời của cô Mai có thể là một cái bẫy, cũng có thể đó là một điều ích lợi



giúp cho cuộc tìm kiếm con búp bê đạt được kết quả. Dù sao thì chính nó cũng đã có ngòi làm mẫu cho một họa sĩ vài tháng trước đây, và nó biết rằng các họa sĩ đều muốn tự chọn lấy người mẫu cho những bức tranh của mình. Nhưng linh tính báo cho nó rằng Thu Cúc chẳng nên khinh xuất. Một sự nguy hiểm đang rình rập con bé và bất cứ người nào tới gần nó đều đáng nghi ngờ cả.



## CHƯƠNG 04

### THU CÚC NGỒI LÀM MẪU

Một chị người làm ăn mặc cũ kỹ ra mở cửa cho Thu Cúc. Chị ta hỏi:

- Cô muốn chi?

- Em muốn hỏi cô Như Mai ạ.

- Mời cô vào.

Chị ta dẫn Cúc vào một căn phòng trang hoàng rất lịch sự. Những đồ sứ Giang Tây cổ, những bình hoa và cây cảnh được bày biện rất mỹ thuật trên các đồ gỗ sơn mài. Thu Cúc say sưa ngắm nghía mọi vật. Nó đang mải mê theo dõi mấy chú cá bạc lội tung tăng trong một chiếc bình pha lên thì vụt nghe tiếng cô mai:

- À, em Cúc đã đến. Tốt quá!

Con bé quay lại mỉm cười:

- Chào cô ạ, em vừa mới đến.

Rồi nó suýt soa khen:

- Nhà cô đẹp quá!

Cô Mai tươi cười:

- Em thích nhà chị à?

- Trời ơi, em thích lắm ạ! Chưa bao giờ em được thấy căn nhà nào đẹp hơn nhà này cả. Đức cũng vậy.

- Đức là ai thế em?

- Thưa cô, đó là một người bạn em. Nó bán báo tại một sạp nhỏ trước cửa vườn Bách Thảo. Chúng em quen nhau từ lâu. Nó cũng mồ côi như em. Ba má nó chết trong một vụ đắm tàu đã lâu lắm rồi.

- Thế còn ba má em? Ba em trước làm gì?

- Ba em là thợ mỏ, còn má em làm thợ may. Má em qua đời sau khi sinh em được ít lâu và ba em mất khi em lên hai tuổi. Gia đình em hồi đó ở Nam Vang, cả cô Tảo nữa. Sau này cô Tảo đưa em về Saigon.

- Tội nghiệp quá – cô Mai chép miệng thở dài – Số phận em thật không may. Thôi, mình nói chuyện khác đi. Để chị đưa em qua phòng vẽ.

Rồi cô dắt Cúc sang phòng bên cạnh. Căn phòng đó khang trang, sáng sủa và chứa đầy những giá vẽ, những bức tranh mới phác họa, những cây bút lông và những chiếc bàn nhỏ, để ngỗng ngang trông thật lạ mắt. Ở một góc phòng có kê một chiếc đi văng cổ, kiểu đông phương, trên mặt bày những chiếc gối sắc sỡ, ngoạn mục. Cạnh đó, một chậu cây cảnh được đặt trước một bức bình phong sơn mài che chỗ thay áo. Thu Cúc bước vào sau tấm bình phong để khoác lên mình một chiếc áo dài lụa trắng, thay thế chiếc áo cũ kỹ đã bạc màu và sờn nhiều chỗ của nó. Bộ tóc thường ngày búi ra sau gáy của nó được cô Mai gỡ xuống lấy lược chải một cách khéo léo. Trong nháy mắt, mái tóc đen óng ả của Cúc đã buông rủ xuống bờ vai, làm

tăng thêm vẻ xinh đẹp của khuôn mặt ngây thơ.

Sau đó, cô đặt con bé ngồi ngay giữa phòng để thân hình nó in lên trên nền ánh sáng của khung cửa sổ. Cô bảo nó chắp hai tay lại, mắt nhìn về phía trước. Xong đâu đó, cô bắt đầu vẽ. Bàn tay lành nghề của cô đưa thoăn thoắt trên khung vải, sử dụng những cây cọ một cách tài tình. Thỉnh thoảng cô lại hỏi:

- Có mỏi không em?

- Thưa cô không ạ – nó đáp, cố giữ cho môi ít mấp máy và ngồi bất động. Trong khi đó, nó vẫn lắng tai nghe tiếng hót của con chim vành khuyên từ phía vườn vắng lại. Chiếc áo lụa mới tinh, mát rượi, đem lại một cảm giác khác lạ trên da thịt nó, khiến nó cứ ngỡ mình là con bé Lo Lem trong đêm dạ hội ở cung vua. Nó thấy mình đang sống trong một truyện cổ tích thật là huyền ảo. Lúc đó, cặp mắt của nó sáng long lanh khác thường nhưng vẫn đượm vẻ u buồn vì nó biết đó chỉ là một giấc mơ ngắn ngủi. Nó biết rằng trong chốc lát, nó sẽ lại mang chiếc áo bạc màu và chạy khắp đó đây, tay ôm chiếc hộp cũ, suốt ngày cực nhọc mời rêu mà chẳng kiếm được bao nhiêu.

Cô Mai cố vận dụng, tập trung tư tưởng vào nguồn cảm hứng để diễn tả vẻ mặt mơ màng, xa vời của nó trên khung vải. Trong khi đó, Cúc ngồi bất động, chìm đắm trong suy tư.

Một giờ đã trôi qua... Bỗng một tiếng gõ cửa nhẹ nhẹ làm cô Mai ngừng tay. Không ngoảnh đầu lại, cô hỏi vọng ra:

- Ai đó?

- Thưa cô, có ông Phú lại chơi ạ – chị người làm đáp.

Cô Mai đứng dậy, nói với Cúc:

- Chị sẽ trở lại ngay. Bây giờ em hãy tạm ngồi nghỉ, trong khi chờ đợi, để chị bảo chị Năm mang đồ giải lao vào cho em.

Cô quay sang chị Năm dặn dò vài câu nho nhỏ rồi bước ra phòng khách, để ngỏ cánh cửa phòng.

Vừa ngồi nghỉ trên chiếc đi văng, Cúc vừa ăn thỏa thích các thứ bánh kẹo và trái cây mà chị Năm mang vào bày trước mặt nó. Từ ngoài phòng khách vọng vào tiếng nói dịu dàng của cô Mai và giọng nói trầm trầm của ông Phú. Cúc nghe rõ nhưng không hiểu họ nói gì. Sự nhớ ra ý kiến của Đức về cô họa sĩ, nó lại gần chiếc cửa để ngỏ, thúc đẩy bởi tính tò mò và sự nóng lòng khám phá ra bí mật bao trùm con búp bê kỳ lạ.

Ông Phú và cô Mai đang nói chuyện về thuyền “bobo” và chiếc xe hơi, về con chó Bắc Kinh của cô Mai và nhiều vấn đề khác mà Cúc chẳng thấy hấp dẫn tí nào.

- Vậy cô định về Bạc Liêu à? – ông Phú hỏi.

- Vâng, có lẽ vào cuối năm – cô Mai đáp.

- Còn tôi thì chẳng đi đâu được cả vì công việc quá bề bộn.

Nghe tới đó, Thu Cúc rời cánh cửa, trở lại phía đi văng. Nó nghĩ thầm : “Đức lầm rồi, ta nghe rõ ràng họ nói những chuyện đâu đâu không à!”. Nó ngồi xuống đi văng và cảm thấy hồ thẹn vì sự tò mò vừa qua.

Một lát sau, cô Mai dẫn ông Phú vào phòng vẽ. Trông ông trạc độ ngũ tuần, đầu hói, vóc dáng vạm vỡ và phực sức rất chải chuốt. Ông ngắm nghía vài bức tranh, dừng lại trước bức vẽ cô Mai mới phác họa và đưa mắt nhìn Thu Cúc.

- À, đây là người mẫu đây – ông nói – Ngồi xuống đi, cháu. Cứ tự nhiên mà!

Rồi ông bước ra phòng khách, vừa đi vừa nói chuyện với cô Mai.

Thu Cúc vẫn đứng đợi. Khi vào tới nơi, cô Mai hỏi:

- Em về bây giờ nhé?

- Vâng ạ, nếu không có gì phiền cho cô. Em cũng không muốn về quá trễ.

- Em nói phải, thôi, em mặc áo vào đi.

Thu Cúc mặc lại bộ áo cũ kỹ, cầm chiếc hộp lên và để lại hai xấp hình cho cô Mai, để bà Tảo khỏi nghi ngờ gì cả. Nó chỉ muốn nhận đúng số tiền bán hai xấp hình, nhưng cô Mai đã bỏ vào túi nó một ngàn bạc làm nó lúng túng. Rồi cô dẫn nó ra cửa và dặn nó chiều mai trở lại.

Con bé ra về, lòng mừng khắp khởi. Nó kinh ngạc về món tiền to tát từ trên trời rơi xuống cho nó : sau khi nộp cho cô nó số tiền hai trăm đồng, nó sẽ còn lại những tám trăm! Tám trăm bạc! Thật chưa bao giờ nó được cầm trong tay số tiền lớn như vậy! Nó tưởng mình là triệu phú. Vừa đi vừa hát, nó băng qua đường để tiến về phía vườn Bách Thảo.



## CHƯƠNG 05

### ĐỨC TÌM RA MỘT DẤU TÍCH

— “A, kia rồi” – Đức reo lên khi thấy Thu Cúc từ đằng xa đi tới và vội chạy ra gặp Cúc. Con bé rảo bước thêm và hỏi:

- Có chuyện gì thế Đức?

- “Mày lại đây coi này” – Đức háo hức trả lời.

Nó kéo tay Cúc về phía sạp báo. Hai đứa ngồi xuống ghế giữa những chồng sách màu sắc sỡ và những xấp báo mới còn đượm mùi mực in.

- “Mày trông này!” – Đức vừa nói vừa mở một tờ báo và chỉ vào mục tin Đô Thành với hàng tít đậm: “Ấu đả giữa hai tên du đảng”.

Cúc ngơ ngác hỏi:

- Vậy thì có gì quan trọng đâu?

Đức bèn đọc:

“Tối qua, tại đường Tự Đức, vì giành nhau một con búp bê tìm thấy dưới một đồng rác, hai đứa trẻ là N, 12 tuổi, và O, 13 tuổi, đã ẩu đả một trận rất kịch liệt. Kết quả là đứa thì què chân, đứa thì vỡ mặt. Chúng được đưa vào nhà thương băng bó rồi bị giải về Ty cảnh sát để được răn dạy xứng đáng”.

- Một con búp bê... – Cúc nhắc lại với vẻ mặt suy tư – thế mày tưởng...

- Phải đó. Tao cho rằng đó đúng là con búp bê mình đang kiếm. Sau khi lấy mất lá thư hay đồ vật gì giấu dưới mái tóc, hai tên gian phi đã quăng con búp bê đi, và hai đứa trẻ này đã tình cờ tìm thấy.

- Nếu vậy thì mình còn nhọc công tìm nó làm chi nữa? Chính cái đồ vật giấu bên trong mới quan hệ chứ!

- Không – Đức đáp – Nó có thể rất ích lợi cho mình vì biết đâu khi quan sát kỹ, mình lại chẳng khám phá ra được dấu tích gì... thí dụ tên tiệm bán, hoặc tên hiệu chế tạo, hay một chi tiết gì khác do đó mà mình có thể kiểm ra bà lão.

Thu Cúc mỉm cười nghi ngờ:

- Mày giàu óc tưởng tượng quá đi! Nhưng trước hết, muốn tìm ra con búp bê, mình phải biết hai đứa trẻ kia đã chứ.

- Điều đó rất dễ. Tao sẽ điều tra về phía đường Tự Đức. Tao biết hầu hết các đứa trẻ trong khu ấy thì thế nào tao cũng kiểm ra được một đứa biết rõ câu chuyện, hoặc biết hai đứa đã đánh nhau như báo đã đăng tin.

- Vậy mày đi điều tra đi và mai cho tao biết tin tức. Bây giờ muộn rồi, tao phải về mới được.

Cúc vừa nói vừa đứng dậy ra về. Nhưng Đức hỏi thêm:

- Mày có tới nhà cô họa sĩ không thế?
- Có chứ. Cô ấy cho tao một ngàn để ngồi mẫu.
- Trời ơi, những một ngàn cơ à? Hoan hô!... Nhưng mày có thấy điều gì khả nghi không?
- Không. Cô Mai rất tốt và giản dị. Buổi ấy có một ông bạn đến thăm cô, tao sực nhớ đến những điều thắc mắc của mày nên tao đã nghe trộm câu chuyện của hai người.

- Thế mày nghe được những gì?
- Chẳng có gì lạ cả. Họ nói chuyện này chuyện kia lung tung.

Thằng Đức gật đầu nói:

- Tuy nhiên, tao chắc cô họa sĩ có dính líu vào vụ này. Hay chính cô ta là bà lão bán búp bê cũng nên!
- Gớm, mày nói thật hay nói đùa đó? Cô Mai là bà lão rách rưới đó à?
- Cải trang, dĩ nhiên.

Thu Cúc ngắt lời:

- Sao cô Mai lại phải dùng đến mưu mô đó? Tao ngồi ở nhà cô ta đến gần hai tiếng đồng hồ thì cô ta muốn nói gì với tao mà chẳng được.

- Đúng vậy, mày nói có lý. Nhưng tao vẫn tin rằng bức họa “Đứa trẻ buồn” chỉ là một cái cớ mà thôi, chứ thực ra cô họa sĩ đã cần phải có mày ở trong nhà cô ấy.

Lúc đó đồng hồ nhà ai vừa buông tám tiếng.

- Thôi, trễ rồi – Cúc nói – tao phải về. Mai mày kể cho tao nghe bọn trẻ trong xóm đã cho mày biết những gì.

- Mày cứ yên chí, ngay tối hôm nay tao sẽ đi lùng.

Con bé bước ra khỏi sạp báo, không quên vuốt ve con Lu đang nằm ngủ trên đồng báo. Con chó mở lim dim mắt, vẫy đuôi và rít lên mấy tiếng mừng rỡ.



## CHƯƠNG 06

### ĐI GẶP THẲNG OÁNH

Thật Đức đã không lầm! Cuộc tìm kiếm của nó đã mang lại kết quả mỹ mãn. Hôm sau, với vẻ mặt đầy bí mật, nó dẫn Cúc tới đường Tự Đức.

Lúc đó vào khoảng 1 giờ trưa. Đi được một quãng, hai đứa rẽ vào một cái sân vắng vẻ, một bác thợ giày ngồi tận trong góc sân đang cúi cúi làm việc. Đức bước tới chào bác ta và lễ phép hỏi thăm nhà thằng Oánh ở đâu. Người thợ chỉ vào một tấm cửa ở cuối sân, rồi chẳng nói chẳng rằng, lại cúi xuống làm việc như trước.

Đức băng qua sân, đến gõ cửa trong khi Cúc đứng đợi gần đó, chăm chú theo dõi sự việc.

Nghe tiếng động, một thằng nhỏ đang ngồi nhặt đậu trong nhà quay ra hỏi:

- Ai đó?

- Tôi đây. Tôi muốn hỏi Oánh, có lẽ chính là bồ phải không? – Đức vừa hỏi vừa tiến lại gần.

- Phải, Oánh đây.

- Bồ ra ngoài này cho tôi hỏi một chút được không?

- Được, ra liền.

Thằng bé mở cửa đi khập khiễng ra sân:

- Bồ muốn hỏi gì?

- Tôi có câu chuyện muốn nói với bồ, ra ngoài này đi.

Rồi cả ba đứa – Đức, Oánh và Cúc – đứng dựa vào bức tường ở một góc sân. Đức nói:

- Chúng tớ tới đây để xin bồ giúp cho một “đặc ân”.

Vừa nói, nó vừa gật gật nhìn Thu Cúc. Con bé mỉm cười bên lên, không hiểu rõ thằng Oánh đóng vai gì trong câu chuyện của chúng nó.

Oánh chính là thằng nhỏ hung hăng mà báo chí đã ca tụng tài “oánh” bốc của nó nhưng lúc này thì nó có vẻ rất hiền lành với nụ cười tươi tắn của Cúc và nó trả lời ngay:

- Một đặc ân à? Cả trăm đặc ân cũng còn được ấy chứ, nếu tớ có thể giúp được các bồ.

Đức mừng rỡ hỏi ngay:

- Vậy à? Câu chuyện như thế này này : Tớ đọc báo thấy bồ có bắt được một con búp bê và bồ đã phải ầu ả vì nó. Người bạn tớ đây vừa mất một con búp bê, tớ nghĩ có lẽ chính là con búp bê bồ nhặt được nên tớ xin bồ vui lòng hoàn lại cho bạn tớ. Để đền bù, bồ muốn lấy chi tớ cũng sẽ chiều ý bồ hết.

Oánh lắc đầu trả lời:

- Nếu còn con búp bê đó thì tớ sẽ cho các bồ ngay mà chẳng cần lấy chi cả, nhưng tiếc rằng tớ không còn giữ nó nữa.

Đức hoảng hốt kêu lên:

- Thật vậy à?

- Ủ, tớ không còn giữ nó nữa. Nhưng tớ nghĩ con búp bê các bồ đang kiếm có lẽ không phải là con mà tớ nhặt được đâu.

- Sao vậy? – Cúc hỏi dồn – Con búp bê đó có mặc áo đỏ không?

- Có, có mặc áo đỏ. Nó cao độ ba tấc và xấu xí kinh khủng. Tớ không hiểu tại sao nhiều người lại thiết tha với nó như vậy?

- Nhiều người à? Bồ nói sao? – Đức vội hỏi.

- Phải, hai bồ đây và người đàn ông tới đây hồi sáng.

- Người đàn ông? Ai vậy? – Cúc biến sắc hỏi dồn khiến Oánh không muốn đùa nữa, nó nghiêm giọng nói:

- Đây, để tôi kể cho các bồ nghe hết. Sáng nay, một người đàn ông tới đây, nói là đã mất con búp bê đó vì chị người làm đã sơ ý vứt vào sọt rác. Ông ta quý nó lắm vì nó là vật kỷ niệm do con ông ấy để lại trước khi chết. Ông ta bảo tớ đưa cho coi con búp bê đã nhặt được.

- Thế bồ có cho coi không? – Đức bồn chồn hỏi.

- Tớ đã cho coi ngay. Con búp bê trông còn mới nhưng đã mất hết tóc. Thoạt trông thấy, ông ta vội kêu trời... Tớ mới hỏi : “Thế đây không phải con búp bê ông kiếm hay sao?”. Ông ta đáp : “Phải chứ. Đúng con này, nhưng rất tiếc nó đã mất cả tóc rồi. Ta đoán không sai mà!”. Nói xong, ông ta bỏ con búp bê vào túi rồi cho tớ một tờ giấy năm trăm.

- Thế ông đó hình dáng ra sao? – Đức hỏi.

- Ông ta người nhỏ bé, gầy yếu, mặc y phục màu xám... À, ông ta có một cái sẹo ở má bên phải... Nhưng tại sao các bồ lại thiết tha đến con búp bê đó như vậy? Nó chính là của ông ta rồi, tớ tin chắc như thế.

- Không phải! – Đức gân cổ cãi – Tớ chắc chắn con búp bê đó của Cúc đây.

- Nhưng tại sao ông ta lại cho tớ năm trăm? Chuyện này thật là kỳ cục hết sức! – Oánh nói với vẻ mặt suy tư.

Nghe vậy, Cúc không giữ được nổi ấm ức trong lòng, bèn kể lại tất cả câu chuyện kỳ dị về con búp bê. Khi Cúc dứt lời, thẳng Oánh vỗ trán đáp:

- A! Bây giờ thì tớ hiểu tại sao ông ta lại kêu trời khi nhận thấy con búp bê đã mất hết tóc. Chà! Tiếc quá! Giá phải các bồ đến sớm hơn có phải là tốt không! Nhưng tớ còn cái này may ra có thể giúp ích cho các bồ được.

Nói xong, nó khập khiễng trở vào nhà, trong khi Thu Cúc và Đức bàn tán với nhau.

Cúc hỏi:

- Theo ý mày thì người đó là ai?

- Tao chẳng biết nữa, một đồng lõa của bà lão... hay chính là bà lão cũng không chừng... Cái khăn vuông đen che kín mặt bà ta vẫn làm tao nghĩ đến một sự cải trang, mày ạ.

Oánh trở ra khiến hai đứa thôi bàn tán.

- Đây này. Tớ còn mẫu giấy này trong chiếc hộp tớ đựng con búp bê. Không ngờ là cái đồ chơi ấy lại



quan hệ đến thế nên tớ cũng chẳng thêm đọc nữa. Nhưng tớ nghĩ nó có thể giúp ích cho hai bồ đó.

Nó đưa ra một mẫu giấy có dính vài sợi tơ, trên đó, Đức và Thu Cúc đọc thấy hàng chữ : “Đường Phan Đình Phùng, số 29 A”. Có lẽ đó là đoạn cuối một câu trong một bức thư.

Như thế chúng ta đã rõ, đó chính là địa chỉ của cô Như Mai!

Đức quay sang nói với Thu Cúc:

- Nếu vậy mái tóc dài của con búp bê đã giấu một bức thư. Hai tên gian phi đã quá hấp tấp khi giật mở tóc nên không để ý rằng một mẫu thư còn dính lại đầu con búp bê.

- Phải rồi, thảo nào những sợi tơ này còn dính ở mẫu giấy. Nhưng tao không hiểu tại sao nó lại mang địa chỉ của cô Mai. Ai đã viết thư nhỉ?

- Có lẽ chính cô ấy chứ ai – Đức đáp.

Cúc ngẫm nghía lại mẫu giấy một lần nữa và nói:

- Không phải, bữa nọ cô Mai có nhờ tao bỏ một bức thư do chính tay cô viết, tao thấy nét chữ rất thanh, khác hẳn nét chữ của bức thư này.

- Nếu vậy, người viết có thể là một đồng lõa... hoặc một đối thủ của cô.

Cúc nhún vai tỏ vẻ không tin:

- Tao xin nhắc lại cho mày rằng cô Mai chẳng cần dùng đến một mưu mô rắc rối như vậy, vì cô gặp tao mỗi ngày thì cô muốn nói với tao những gì mà chẳng được.

- Phải, mày nói có lý, với điều kiện là cô họa sĩ ở về phía bà lão. Nhưng nếu cô lại ở phía đối phương của mày thì tao e rằng lý luận của mày không đứng vững đâu nhé.

- Thiệt tao không hiểu ra sao nữa – Cúc đáp.

- Để tao nói mày nghe : thí dụ cô Mai thuộc vào bọn đã chiếm đoạt con búp bê. Như vậy, “Đường Phan Đình Phùng, số 29 A” có thể là đoạn cuối của một câu dặn mày nên đề phòng cô ta, như thế này chẳng hạn : “Chớ có tới nhà cô Mai ở đường Phan Đình Phùng, số 29 A”, hoặc một điều gì tương tự như vậy.

Thu Cúc lắc đầu một cách cương quyết:

- Không đâu, Đức ơi, tao không thể nào tin được điều đó. Cô Mai chỉ có thể là một người bạn của tao, không bao giờ mày có thể làm cho tao nghi ngờ cô ấy được.

- Tao cũng muốn tin tưởng như mày vậy. Tao hiểu là mối nghi ngờ của tao đã làm mày buồn. Nhưng ai cũng thấy rõ là các chứng cứ đều tố cáo cô Mai cả. Mày đã chứng minh rất đúng rằng không phải cô đã giấu lá thư trong đầu con búp bê, cô ấy gặp mày hàng ngày thì cần gì phải dùng đến biện pháp đó. Nhưng nếu vậy thì tại sao lại có địa chỉ của cô mới được chứ?

- Có thể là một người nào khác...

- Không, không. Chẳng phải ai khác cả, mày chẳng nói với tao rằng cô ấy ở một mình trong căn nhà đó là gì?

- Ủ, mày nói cũng đúng.

Về mặt trầm ngâm, hai đứa yên lặng ra về sau khi cảm ơn Oánh rồi rít. Bỗng Thu Cúc đề nghị:

- Tao có ý kiến này, Đức à : Tao sẽ đưa mẫu giấy này cho cô Mai coi.

- Ấy, chớ, chớ! Làm vậy rất nguy hiểm.

- Nguy hiểm à? Tại sao? Dù sao đi nữa, mình cũng phải biết rõ trắng đen chứ. Tao chịu không nổi

những sự bí mật như thế này rồi! Nhất định tao phải kể cho cô Mai nghe hết ngay chiều hôm nay.

Hai đứa chia tay nhau tại một ngã tư, một đứa về sạp báo, còn một đứa thì rảo bước tới nhà cô Mai.



## CHƯƠNG 07

### CÔ MAI NHẬP CUỘC ĐẦU

—Chà! Đôi bàn tay em thật là tuyệt mỹ! – Cô Mai vừa trầm trồ khen, vừa nheo cặp mắt nghệ sĩ ngắm đôi bàn tay của Thu Cúc. Tuy nhiên, sợ mình đã quá lý tưởng hóa bàn tay người mẫu trên bức tranh, cô tiến lại gần Thu Cúc để ngắm nghía kỹ hơn. Không! Chúng đẹp thật, đẹp y như trên bức hình cô đã vẽ ra : đôi bàn tay của Cúc trắng muốt với những ngón tay búp măng dài và thon, trông mềm mại và thanh tú như những bông hoa huệ.

- Thật đúng là đôi tay tiên nữ! – cô Mai vừa nói vừa mỉm cười một cách khôi hài. Rồi với một cử chỉ chan chứa tình thương đã trở thành quen thuộc, cô cúi xuống vuốt ve Thu Cúc.

Buổi vẽ đã chấm dứt, nhưng Cúc chưa vào thay áo vôi mà còn đứng trù trù cạnh cô Mai. Nó cảm thấy khi mặc chiếc áo dài bằng lụa nó can đảm hơn là khi mặc chiếc áo cũ kỹ bạc màu của nó, và nó có thể thổ lộ tâm sự với cô Mai một cách mạnh dạn hơn. Trong khi đó, nhà nữ họa sĩ vẫn chăm chú lau chùi bộ bút vẽ.

- Có chuyện chi vậy em? – Cô cất tiếng hỏi – Hình như bữa nay em không vôi về thì phải?

Khuôn mặt tế nhị của con bé bỗng bừng đỏ, nó ấp úng:

- Thưa cô, em xin lỗi đã làm rộn cô.

Rồi nó len lén định lui vào sau bức bình phong thay áo, nhưng cô Mai đã vôi giữ nó lại.

- Không, em không làm rộn chị đâu. Em hiểu lầm ý chị rồi! Chị rất vui khi được lưu em lại đây càng lâu càng tốt. Nhưng chị chỉ muốn nhắc em là đã hơi trễ để khi về nhà em khỏi bị rầy la đó thôi.

- Em cảm ơn cô, em phải về... nhưng trước hết... Trước hết, em phải... em phải nói với cô... Trời ơi, khó quá! – vừa nói, Cúc vừa đưa hai tay lên bưng mặt.

Cô Mai vôi đưa tay choàng vai Cúc như một người chị hiền dịu đối với em, và dìu nó ra cùng ngồi xuống đi vắng.

- Nào, xem nào – cô nói với giọng nửa nghiêm nửa đùa – em có gì nghiêm trọng muốn thổ lộ với chị đây? Sao em cứ ngần ngại mãi thế? Bộ em tưởng chị không thể nghe em nói được hay sao?

Trước lòng ưu ái của cô Mai, Cúc thấy phấn khởi lên, vôi mạnh dạn đưa ra mẫu giấy thẳng Oánh đã cho nó. Cô Mai cầm lấy và đọc to mấy chữ ghi trên đó : “Đường Phan Đình Phùng, số 29 A”. Vẻ ngạc nhiên cực độ hiện lên khuôn mặt khả ái của cô, cô dồn dập hỏi:

- Địa chỉ của chị đây mà? Ai cho em vậy? Thế này là nghĩa lý gì?

Thu Cúc bèn đem đầu đuôi câu chuyện kể cho cô nghe, không thiếu một chi tiết nào. Cô họa sĩ yên lặng chăm chú nghe, nhưng khi cô thấy chắc chắn là miếng giấy này thuộc về bức thư đã giấu trong đầu con búp bê thì cô sững sốt kêu lên:

- Nhưng sao lại có địa chỉ của chị? Đường Phan Đình Phùng, số 29 A? Sự việc thế nào? Ai đã viết bức thư đó nhỉ?

- Thưa cô, đó chính là điều chúng em thắc mắc. Em nghĩ rằng có lẽ cô biết được điều gì chẳng...

- Chị biết? Không, chị chẳng biết mảy may gì cả! Chị không rõ bà lão và hai tên lạ mặt là ai. Chị chưa bao giờ trông thấy con búp bê, cũng chưa hề đọc cái tin trong báo về cuộc ẩu đả giữa hai thằng nhỏ nọ. Tất cả những điều chị có thể nói với em là : chị không liên hệ gì đến chuyện này cả.

Thu Cúc nhận thấy lời nói của cô Mai hết sức quả quyết và thành thực nên nó không còn nghi ngờ gì nữa.

- Chị không liên hệ gì đến chuyện này. – cô Mai nhắc lại – Nhưng dù muốn dù không, chị cũng bị dính líu. Không bao giờ chị nghi ngờ sự thành thực của em, nhưng chị muốn biết chắc rằng em đã nói sự thật đấy chứ?

- Em xin thề với chị là em đã nói sự thật hoàn toàn! – Cúc quả quyết đáp.

- Thôi, em đừng thề, chị rất tin em. Như vậy là một người nào đó đã cho em địa chỉ của chị. Nhưng với mục đích gì nhỉ? Người ta cho em địa chỉ này để khuyên em nên đến nhờ chị giúp đỡ hay trái lại, để ngăn cản em đến nhà chị?

Cô chau mày, lắc đầu chán nản nói:

- Bao nhiêu là câu hỏi nát óc! Chị lo rằng sự bí mật bao trùm quanh con búp bê và mái tóc huyền khó mà sáng tỏ được.

Rồi cô ngồi yên lặng, vẻ mặt suy tư, trong khi Thu Cúc cúi đầu mân mê tà áo, hối hận vì đã gây ra mối lo nghĩ cho cô Mai. Bỗng cô Mai vụt đứng dậy, tươi cười nói:

- A, chị có ý kiến rồi! Chị có quen với một người có thể giúp ta tìm ra cái nguyên nhân vụ này.

- Thưa cô, thật vậy à? – con bé hỏi với một nụ cười chứa chan hy vọng.

- Đó là ông Hùng, một người bạn thân của chị. Ông ta là phóng viên nhà báo, nhưng mấy năm trước, ông ta đã là một thám tử tài ba. Bây giờ mình kêu điện thoại cho ông ấy nhé?

- Vâng, vâng, thưa cô!

Cô Mai liền nhắc máy nói, quay số thật nhanh và đứng đợi. Vài giây sau, cô nói với một giọng rất vui vẻ:

- “Alô! Anh Hùng đấy à? Phải, Mai đây! Ngày mai anh có thể lại thăm Mai được không?... Chiều nay hả? Không được, trễ quá... Vâng, nhưng phải hẹn đích giờ nào chứ, vì tụi này có những mấy đứa gặp nhau cơ... Năm giờ hả? Được lắm!... Việc gì ấy à? Ồ, một chuyện rắc rối và bí mật kinh khủng, vì thế phải cầu cứu đến tài trình thám của anh đó!”

Cô vừa bỏ máy xuống vừa cười, rồi quay lại nói với Cúc:

- Rồi em xem, anh Hùng sẽ khám phá ra việc bí mật này cho em. May mà chị nhớ đến anh ấy! Vậy mai 5 giờ, nhớ nhé? Rủ cả Đức bạn em tới đây nữa, hẳn đã giúp em tận tình, vậy mình không nên mất công để hăn ngồi buồn một chỗ.



## CHƯƠNG 08

### CUỘC ĐỐI THOẠI VỚI NHÀ THÁM TỬ

Hôm sau, khi đồng hồ sắp điểm 5 giờ, Thu Cúc và Đức đã tới gõ cửa nhà cô Như Mai.

Con bé vẫn mặc chiếc áo vải màu xanh dương mọi khi. Vì dải đầu mưa nắng, chiếc áo đã ngả sang màu xanh nhợt nhạt. Đáng lẽ khi tới gặp ông Hùng lần đầu tiên nó phải ăn mặc chỉnh tề hơn một chút, nhưng nó sợ bà Tảo nghi ngờ nên nó đành phải mặc cái áo cũ.

Còn thằng Đức thì đầu chải bóng và mang một chiếc sơ mi trắng tươm tất vẫn dành cho ngày chúa nhật. Nó cũng không quên rửa sạch sẽ hai bàn tay thường ngày vẫn bị đen vì mực báo. Hôm nay trông nó rõ ra một cậu bé khôi ngô, vẻ mặt chân thật và sự thông minh lộ rõ trong cặp mắt sáng của nó.

- Em là Đức phải không? – cô Mai hỏi nó với một giọng thật dịu dàng – Thu Cúc có nói chuyện nhiều về em! Chị rất vui được quen em hôm nay.

- Em xin cảm ơn cô đã cho phép em tới đây – Đức đáp một cách rất lễ phép.

- Nhưng chị biết vụ này đã làm em rất bận tâm, cũng như chị vậy. Chị biết em đã hoạt động ráo riết để tìm cách khám phá ra điều bí mật bao trùm con búp bê!

- Vâng, thưa cô đúng thế, em đã làm tất cả những gì em có thể làm được... nhưng cho đến bây giờ, em thấy vẫn chưa nên cơm cháo gì cả.

Cô Mai đảo mắt nhìn quanh với vẻ thắc mắc rồi hỏi:

- Nhưng con Lu đâu? Sao em không cho nó lại đây? Cúc đã kể rằng nó theo em đi khắp mọi nơi kia mà?

- Vâng, thưa cô đúng vậy, nhưng nó không thể vào một biệt thự đẹp đẽ như thế này.

- Không sao đâu, chị rất yêu chó. Lần sau em cứ cho nó lại nhé.

Lúc đó ông Hùng vừa tới, làm ngưng câu chuyện đang có đà giữa ba người. Ông có một thân hình cường tráng, dong dỏng cao, trán rộng và đôi mắt thật sắc. Đức nhận thấy ngay ông là người mà chẳng dễ gì ai qua mặt nổi. Nhà phóng viên trao đổi vài câu chuyện với cô Mai rồi quay nhìn hai đứa nhỏ.

Cô Mai vội nói:

- Mai xin giới thiệu : đây là Thu Cúc và Đức, hai người bạn nhỏ của Mai. Cúc đang bị liên hệ vào một câu chuyện bí mật mà chính Mai cũng gián tiếp bị dính líu. Vì vậy, tụi này muốn nhờ anh giúp một tay. Bây giờ, xin mời anh ngồi xuống ghế, châm một điếu thuốc rồi nghe tụi này trình bày tự sự.

Hùng ngồi xuống, rút một điếu thuốc châm hút, vì ông thường nói nếu không có thuốc lá thì ông không thể chuyên chú vào câu chuyện được. Đáng lẽ Cúc phải vào đề trước, nhưng vì có ông khách lạ, nó thấy sợ sệt nên nó nhờ thằng Đức kể giùm. Thằng nhỏ bèn kể lại đầu đuôi câu chuyện con búp bê không thiếu một chi tiết nào. Nó mô tả rất đúng những nhân vật trong câu chuyện kỳ dị này : bà lão bán hàng với chiếc khăn

vuông đen, hai người bí mật đã đánh cướp Thu Cúc, thằng Oánh cà nhắc, người đàn ông có sẹo bên má phải và con búp bê, vai chánh của câu chuyện này với lá thư bí mật giấu dưới tóc có mang địa chỉ của cô Mai.

Khi Đức kể xong, ông Hùng chau mày và trầm ngâm kéo vài hơi thuốc. Rồi ông vẫy Cúc lại gần nói với một giọng rất ôn tồn:

- Bạn em đã kể lại câu chuyện rất rõ ràng khúc chiết, ta rất khen ngợi. Nhưng ta cần biết thêm một vài chi tiết mà chỉ có em mới có thể nói rõ được. Vậy em có thể nhắc lại từng câu từng chữ những lời bà lão đã nói với em chẳng?

- Thưa ông có ạ. – Cúc đáp nhỏ nhẹ.

- Thế bà ấy nói thế nào lúc tới gần bên em? – nhà phóng viên vừa hỏi vừa sửa soạn để ghi trên sổ tay những câu trả lời của con nhỏ. Đó là một thói quen cũ của Hùng khi còn làm thám tử, ông vẫn thường nói rằng không có gì dễ làm sáng tỏ một bí mật hơn là đọc lại những trang khẩu cung sau mấy giờ suy xét.

Thu Cúc ngẫm nghĩ một lát để nhớ lại đúng các lời nói của bà lão trong cuộc đối thoại ngắn ngủi với nó rồi đáp:

- Thưa ông, bà ấy hỏi em : “Cháu có muốn mua một con búp bê không?”

- Thế em trả lời ra sao?

- Thưa ông, em không trả lời gì cả vì lúc đó em rất ngạc nhiên. Rồi bà ta cúi xuống cái giỏ để lục lọi và bảo em rất nhanh : “Cháu vờ chọn một con búp bê đi. Cháu lấy con mặc áo đỏ ấy”. Em ngạc nhiên hỏi : “Sao vậy hả bà?” Bà ta bèn trả lời : “Im đi cháu, đừng hỏi nữa. Bà bị người ta theo dõi nên không thể nói gì hơn. Cháu cứ cầm lấy con búp bê đi. Khi về tới nhà, cháu hãy lật mở tóc huyền của nó lên, cháu sẽ thấy một vật rất hữu ích bên trong.”

- Lúc đó thì em cầm lấy con búp bê chứ? – Ông Hùng vừa hỏi tay vừa ghi lia lịa trên cuốn sổ.

- Vâng, em đã lấy con mặc áo đỏ. Rồi bà ta nói với em : “ Trả cho bà vài đồng thôi, để nếu có ai rình rập, họ sẽ tưởng rằng cháu mua của bà”.

- Sau khi bà lão đi khỏi, em vội chạy về nhà. Tới Thị Nghè, khi đi qua một quãng đường tối, hai tên lạ mặt xông tới đoạt lấy con búp bê. Lúc ấy vì trời tối quá, em không thể nhận rõ mặt chúng phải không?

- Thưa ông vâng.

- Họ có nói gì với em không?

- Thưa ông, không, họ không nói năng một lời nào cả.

- Nếu em gặp lại bà lão, em có nhận ra được bà ta không?

- Thưa ông, em cũng không biết nữa. Nhưng em tưởng cũng khó có thể nhận ra được, vì chiếc khăn vuông đã che gần kín hết mặt bà ta.

- Nhưng còn tiếng nói của bà ta thì em đã nghe rõ chứ? Nó thế nào?

- Tiếng nói khàn khàn.

- Như tiếng một người hút nhiều thuốc lá phải không?

- Thưa ông, em cũng không rõ. Nhưng em nhận thấy giống như tiếng một người đàn ông. Và lại, Đức cũng đoán rằng có thể là tiếng nói của một người đàn ông cải trang.

Nhà phóng viên bèn quay lại hỏi thằng nhỏ:

- Căn cứ vào đầu mà em lại phỏng đoán như vậy?

- Thưa ông, em nghĩ rằng một người phải có đủ can đảm mới dám hành động như thế : bà lão thừa biết rằng làm như vậy rất nguy hiểm và bà sẵn sàng chịu đựng các hậu quả xảy ra. Theo ý em nghĩ thì đàn ông thường có sự can đảm đó.

Ông Hùng nhìn thẳng nhỏ qua làn khói xanh rồi đáp:

- Theo lý luận thì em nói cũng phải, nhưng ta cần phải thận trọng trong sự suy luận, nếu không ta có thể bị lầm đường. Không hẳn rằng sự can đảm là một đức tính riêng của người đàn ông. Thí dụ như chính ta có quen biết một thiếu nữ hàng ngày chỉ vẽ những nàng tiên và sống với hoa cỏ, nhưng ta chắc rằng cô ấy chẳng hề run sợ khi phải đối phó với một kẻ có khí giới trong tay, hay với một con hổ dữ.

Chàng nói xong mỉm cười nhìn cô Mai, cô quay đi mặt đỏ bừng vì e thẹn. Nhà phóng viên lại tiếp tục hỏi cung, nhưng những câu hỏi ông đặt ra có vẻ như không mang lại mấy ánh sáng cho vụ con búp bê bí mật. Tuy nhiên, ông vẫn ghi chép cẩn thận các câu đáp. Do đó, ông biết rằng Thu Cúc đã sinh tại Nam Vang và sau khi mồ côi, con nhỏ được bà Tảo – chị em họ với ba nó – đưa về sinh sống ở Saigon. Đột nhiên, ông lại hỏi:

- Bà Tảo đối xử với em ra sao?

Con nhỏ ngập ngừng không đáp và cúi mặt nhìn xuống.

- Ta muốn hỏi – ông Hùng nhắc lại – bà là người thế nào? Bà có tốt không? Có thương mến em không?

- Thưa ông, em cũng không rõ. Cô em lúc nào cũng gắt gỏng và mắng em hoài, thỉnh thoảng bà còn đánh đập em và nói rằng bà chẳng lợi lộc gì khi lãnh em về nuôi.

Nhà phóng viên vừa châm điếu thuốc thứ hai vừa hỏi:

- Nhưng, nếu vậy, tại sao bà ta không tìm cách gởi em vào một viện mồ côi nào đó? – Rồi ông đợi câu trả lời với vẻ mặt lo lắng.

Con nhỏ lắc đầu nói:

- Thưa ông, có một lần đã khá lâu, khi em còn đi học, bà giáo em đề nghị với cô em để gởi em vào một hội từ thiện nhờ người ta trông nom cho. Nhưng cô em từ chối...

- Vậy à? – ông Hùng vừa nói vừa trầm ngâm nhìn theo làn khói thuốc – Bây giờ em cho ta biết : thỉnh thoảng cô em có tiếp khách lạ nào ở nhà không?

- Thưa ông không, đúng ra là em chưa thấy ai những lúc em có ở nhà.

- Vậy tức là chưa bao giờ em bất ngờ được nghe thấy những mẩu chuyện, những câu nói... Bà ta có nói gì khi đang mơ ngủ không?

- Thưa ông, không bao giờ. Nhưng vào mùa hè năm ngoái, bà có bị một cơn sốt nặng và ban đêm bà mê sảng. Bà kêu khóc và dẫy dụa, bà muốn nhảy xuống giường và đột nhiên em nghe thấy bà nói : “Anh Xuân, anh Xuân! Còn số tiền để về đây thì sao? Tôi chẳng cần gì hơn, anh đã lừa dối tôi!” Khi cô em khỏi bệnh, em đã định hỏi ông Xuân là ai, nhưng em sợ cô em nổi giận nên em lại thôi.

- Bà ta dữ thế kia à? – nhà trinh thám vừa hỏi vừa mỉm cười – Thế còn câu chuyện con búp bê, em có kể lại cho bà ta nghe không?

- Thưa ông, không, em không nói gì cả.

- Tốt lắm! Im lặng là vàng! Ai biết giữ mồm giữ miệng thì khó bị nhầm lẫn. – ông Hùng kết luận và

đóng cây bút máy lại.

Khi đó, cô Mai tiến lại đưa cho ông Hùng miếng giấy còn sót lại trên đầu con búp bê.

- Thế còn sự bí mật của địa chỉ này, anh không có ý định khám phá ra hay sao? – cô hỏi với một giọng bồn chồn.

Hùng không đáp, cầm lấy miếng giấy bỏ vào ví rất cẩn thận.

- Anh định làm gì vậy? – cô Mai hỏi.

- Tôi đem về nhà để có thời giờ nghiên cứu.

- Anh có ý kiến gì không?

Một nụ cười bí mật thoáng trên môi Hùng.

- Cô bạn tôi ơi – chàng nói với một giọng khôi hài – thế cô không dám đãi tôi một tách cà phê tuyệt tác mà cô pha rất khéo chăng?

Cô Mai vội vàng đi pha cà phê, vì cô biết rằng nếu Hùng muốn giữ kín một điều gì thì dù có cạy răng chàng cũng không nói.





## CHƯƠNG 09

### BÀ TẢO NHẬN MỘT NGƯỜI KHÁCH TRỌ

Ngồi sau quầy hàng, bà Tảo đang mạng một đôi bút tất. Ngôi hàng vặt của bà hôm đó chỉ có lơ thơ vài người khách vào mua.

Mắt đeo mực kính, bà Tảo vừa đan vải mũi vừa chống chỏi với giấc ngủ trưa, vì lúc đó không khí thật yên lặng và hơi oi ả.

Bỗng nhiên, một người đàn ông lạ mặt tiến vào, chào bà hàng và hỏi:

- Thưa bà cho tôi một miếng xà bông thơm.

Bà hàng lục trong cái hộp để trên quầy và lảng xảng hỏi:

- Thưa ông dùng thứ nào? Chanh, xả hay hồng ạ?

Ông khách đáp:

- Tôi cũng chẳng rõ nữa. Thôi, bà cho tôi một bánh xà bông xả cũng được.

Ông khách cầm xà bông rồi trả tiền, không cần mặc cả, nên bà Tảo thấy hả dạ lắm. Bà mỉm cười hỏi khách:

- Thưa ông có cần chi nữa không ạ?

- Thưa không, như vậy là đủ rồi. Hay là bà có thể cho tôi hỏi thăm một chút được không?

- Thưa được ạ.

- Vậy thưa bà, tôi đương muốn kiếm một phòng trọ có đồ đạc. Bà có thể chỉ giùm tôi một phòng trọ nào cho mướn trong xóm này không?

- Một phòng có đồ đạc ạ? Thưa, tôi không thấy có chỗ nào cả. Ông thử qua hỏi văn phòng địa ốc bên trước cửa kia, có lẽ họ giới thiệu được.

Người khách lắc đầu tỏ vẻ không muốn:

- Không, tôi không muốn qua đó. Tôi chỉ cần một phòng trong một căn nhà tĩnh mịch, mà chỉ nhận một mình tôi ở trọ thôi. Tôi có thể trả thêm tiền để có một không khí gia đình. Tôi không còn trẻ trung gì nữa nên cần có tiện nghi trước hết.

- Ông nói phải lắm – bà Tảo trả lời với vẻ chú ý – Thế ông cần phòng đó trong bao lâu ạ?

- Thưa độ một tháng rưỡi thôi.

- Có lẽ ông ở xa tới đây vì công việc.

- Thưa không, tôi tới đây vì lý do sức khỏe. Chẳng là tôi bị bệnh phong thấp, nên cứ đến mùa mưa là bệnh lại tái phát. Vì nhu cầu chữa bệnh tôi muốn kiếm một phòng trọ trong một gia đình có thể lo việc nấu ăn và giặt ủi cho tôi luôn thể.

Bà Tảo thấy có cơ làm ăn được nên bà đáp:

- Tôi hiểu lắm, chắc ông muốn kiếm một nhà nào như gia đình chúng tôi chẳng hạn. Không phải dám nói khoe chứ chúng tôi nấu ăn khéo lắm, còn việc dọn dẹp lau chùi nhà cửa là chuyện quá dễ dàng...

- Vậy đúng là nơi mà tôi đang tìm kiếm, nếu bà có thể giúp cho tôi thì tốt quá.

Bà hàng vội chấp tay và nói với một giọng ngọt như mía lùi:

- Ông có thể hỏi bất cứ ai ở khu này, chưa bao giờ tôi cho ai thuê mượn phòng ở và đây là lần thứ nhất đấy ạ.

- Tôi thật cảm động hết sức, nếu bà chấp nhận tức là bà đã giúp tôi giải quyết một vấn đề rất cần thiết. Tôi không có ai quen thuộc ở đây nên chẳng biết tìm hỏi ai khác được.

Thấy tư cách lịch sự của ông khách, bà Tảo rất vừa ý nên, sau một lát suy nghĩ, bà đề nghị:

- Vâng thưa ông, nếu ông ưng ý căn phòng mà tôi đang ở, tôi sẽ nhường lại cho ông, nó giản dị nhưng sạch sẽ, và căn nhà thì yên tĩnh như một giáo đường ấy!

- Thực vậy ư thưa bà? Nhưng tôi đâu dám để bà thiếu phòng ở? – người khách nói – Thôi, xin bà bỏ qua chuyện này, tôi sẽ ráng đi kiếm nơi khác vậy.

- Không ông ơi, điều đó không có gì là quan trọng cả. Tôi xin dẫn ông đi xem phòng ấy ngay bây giờ nếu ông muốn.

- Thưa vâng – người khách vừa đáp vừa tiến ra cửa.

Bà Tảo bèn nhờ một bà hàng xóm trông hộ cửa hàng để bà đi cùng ông khách.

Đi độ mười bước đã tới nơi, bà Tảo vừa vặn chìa khóa vừa nói: “Như ông đã thấy, căn nhà chỉ có một tầng lầu và tôi là người thuê duy nhất, ông không ngại phải đụng chạm với ai cả”.

Bà mở cửa, đứng né sang một bên và nói rất trịnh trọng: “Xin kính mời ông vào ạ”.

Lối đi thì hơi tối, nhưng căn phòng có một cửa sổ lớn nên rất sáng sủa. Đứng ở cửa sổ nhìn ra, người ta thấy những mái nhà xung quanh, bên trên có vài khóm cỏ mọc và xa xa một mặt hồ nước trắng xóa.

- Thưa ông coi được không ạ? – Bà Tảo hỏi – Ở đây không khí và ánh sáng mặt trời thật là đầy đủ, lại còn trông thấy cả mặt hồ óng ánh như gương nữa.

- Phòng này đẹp lắm – người khách vừa nói vừa nhìn xung quanh, rồi ông ta lại hỏi:

- Thưa, xin lỗi bà, bà ở đây có một mình, thế bà không có gia đình hay sao?

- Tôi có một đứa cháu gái : nó là một đứa trẻ mồ côi mà tôi nuôi dưỡng vì lòng từ thiện. Cháu đi làm cả ngày và tối về nghỉ ở phòng xếp cạnh bếp ; như vậy chẳng bao giờ ông phải gặp nó.

- Dạ, một cô cháu gái! – người khách nói với vẻ lơ đãng – Cháu bao nhiêu tuổi rồi?

- Thưa cháu 12 tuổi. Nhưng tôi xin nhắc lại là cháu không dám làm phiền gì ông đâu! Xin mời ông đi coi nhà ạ.

Căn nhà này vốn vẹn chỉ có một phòng của bà Tảo, một phòng xếp tối tăm để Cúc ngủ, một căn bếp và một cái sân nhỏ chen vào giữa hai dãy nhà lầu.

- Tôi thấy nhà bà cũng có cả một cái sân nữa, có phải không ạ? – ông khách hỏi có vẻ ngạc nhiên. Bà Tảo vội đáp:

- Vâng, cái sân này, xin để ông dùng luôn, chiều chiều ông ra đây hóng mát thì tuyệt. Ngoài ra, ông chẳng cần chú ý đến các cửa sổ kia : Ngôi nhà bên phải đang sửa chữa, không ai ở cả. Còn nhà bên trái thì chủ thuê đi nghỉ hè vắng, hiện bỏ không, chỉ có một bà già chẳng bao giờ thò mặt ra đến cửa.

- Như vậy được lắm. Nhưng xin bà đừng nghĩ rằng tôi muốn xa lánh mọi người. – Ông khách mỉm cười đáp. Rồi ông hỏi tiếp:

- Xin bà cho biết giá tiền một tháng là bao nhiêu ạ?

Bà Tảo là một con người rất lý tài, nên bà không đáp ngay mà còn ngắm nghía ông khách. Ông trạc độ tứ tuần, vóc người nhỏ bé, má bên phải có một vết sẹo và trông ra vẻ con người “có tiền”. Khi bà Tảo nói giá hai chục ngàn một tháng, ông khách chịu liền và nói:

- Vâng, thưa bà mai tôi sẽ dọn đến và chõng tiền trọ một tháng trước.

Rồi ông bước vào nhà, sau khi nhìn lại cái sân lần chót và nhất là hai cái cửa sổ của nhà bên cạnh.

- Thưa ông, Vâng ; ông tới lúc nào cũng tiện, hoặc ngay chiều hôm nay nếu ông muốn – bà Tảo đáp với vẻ khúm núm.

Sau đó, hai người xuống cầu thang và bà Tảo trở về cửa hàng, mặt mày rất tươi tỉnh. Người khách đi ra một cách vội vàng, men sát bên tường và mũ kéo sụp xuống, hình như sợ có ai nhận ra mình. Khi đi tới đầu đường, hăn ngoảnh lại thì thấy có hai người đang đi theo hăn. Hăn liền nhảy lên một chiếc tắc-xi và cho tài xế một địa chỉ vu vơ. Xe vừa khởi hành thì hăn nghe phía sau cũng có tiếng xe chạy tới. Hăn biết ngay là hai tên kia đã bám sát nên hăn phải tìm hết cách để bỏ rơi chúng.



## CHƯƠNG 10

### NGƯỜI KHÁCH TRỢ KHÔNG TỚI

—Thưa cô, con đã về – Cúc đi bán hàng vừa về chào bà Tảo.

- Ủ, sao mà về trễ vậy? – bà Tảo vừa khâu vừa đáp, mặt không thèm ngừng lên.

- Thưa cô, con cũng về như mọi ngày đấy ạ.

- Thôi cầm mồm đi. Lại tao bảo đây, mà có may được cái riềm này vào tấm màn cửa không?

- Thưa cô, được ạ.

- Vậy làm lẹ đi. Khi nào xong, sẽ ăn cơm – bà vừa nói vừa đưa cho con nhỏ một miếng vải ba-tút trắng. Tiếng nói của bà đỡ sáng hơn mọi ngày và bộ mặt bà cũng đỡ cầu cạo : món “áp-phe” bà vừa lãnh buổi trưa ngày nay làm bà tươi tỉnh hẳn lên. Cúc tiến lại dưới bóng đèn ngời khâu, im thin thít, không dám hỏi tấm màn cửa này để làm gì. Nhưng bà Tảo đã bắt đầu kể cho nó nghe:

- Mà chưa biết chuyện gì à? – Bà nói với một giọng đặc thẳng – Kể từ ngày mai nhà ta có một người khách trọ : tao đã cho một ông quý khách, giàu có lớn, từ xa đến đây mượn căn phòng của tao vì lý do sức khỏe.

- Thế ạ, thưa cô – con nhỏ hỏi một cách chăm chú.

- Phải, sáng mai ông ta dọn đến. Vậy mai mình phải dậy thật sớm để lau chùi căn phòng, rồi treo màn cửa và đánh bóng các đồ đạc.

- Thưa cô vâng – Cúc đáp và hỏi thêm – Nhưng thưa cô, cô sẽ ngủ đâu ạ?

- Thì có khó gì! Tao ngủ phòng mà, còn mà vào ngủ trong bếp, có gì mà phải áy náy!

Con nhỏ không đáp, nhưng có lẽ bà Tảo cũng thấy một vẻ bất mãn thoáng qua sắc mặt nó, nên bà hỏi ngay nó với một giọng ví von rất khả ố:

- Có lẽ nàng công chúa không vừa ý chẳng, và nàng công chúa không muốn rời khỏi phòng the chẳng?

- Thưa cô, con có dám nói gì đâu – con nhỏ đáp, mặt vẫn cúi gầm xuống món đồ khâu.

- Điều đó là dĩ nhiên rồi, vì mà không có quyền bàn cãi gì về những quyết định của tao cả. Ở nhà này tao là chủ, biết chưa?

- Thưa cô vâng.

Hai người tiếp tục khâu vá trong im lặng, và thời giờ trôi qua một cách chậm chạp, buồn bã. Cúc khâu rất cẩn thận, cố gắng cho đường kim mũi chỉ được nhỏ nhắn, đều đặn. Nhưng nó cảm thấy một nỗi buồn vô tả tràn ngập tâm hồn. Để khuây khỏa được phần nào, nó mường tượng lại những sự việc đã xảy ra ngày hôm qua, nhất là những câu hỏi rất tỉ mỉ mà ông Hùng đặt ra. Nhà cựu thám tử có thể vén bức màn bí mật lên chẳng? Điều đó chưa ai có thể đoán trước được. Và nó thở dài nhẹ nhẹ, sợ cô nó nghe thấy.

Khâu màn cửa vừa xong, Cúc đi dọn cơm. Hai cô cháu ăn xong vội thu xếp đi ngủ, vì đêm đã khuya.

Khi nằm xuống giường, Cúc nghĩ đến tối mai nó phải nằm ở một xó bếp, nhưng nó tắc lười với thái độ dửng dưng. Thôi chẳng có gì quan hệ! Tối về nó đã mệt nhoài thì ngủ đâu mà chẳng được. Thật vậy, lúc nó vừa đặt mình xuống thì nó đã ngủ say rồi. Nó mơ thấy con búp bê đi nhè nhẹ tới gần nó, cúi chào nó rồi đưa hai tay lên đầu lật mớ tóc ra. Cúc nhòm dậy để định bắt lấy nó, nhưng con búp bê đã ù té chạy vừa lắc đầu như có ý bảo nó hãy chịu khó kiên nhẫn ít lâu nữa.

Hôm sau, bà Tảo đánh thức Cúc dậy từ bốn giờ sáng. Con nhỏ bắt tay vào công việc trong lúc hãy còn ngái ngủ. Nó chải, rửa và lau chùi cật lực. Căn phòng bóng lộn như một tấm gương và sau đó Cúc được tắm bố bằng một khoanh bánh mì cũ còn thừa từ hôm trước. Trong khi đó cô nó đã mang bày ra giường một chiếc mền thật đẹp, múc một bình nước, sửa soạn một chiếc khăn bông và một bánh xà bông thơm để ông khách dùng. Sau bà ta mở hé cửa sổ, đưa mắt nhìn quanh một lượt và lấy làm đặc ý lắm, rồi bà ta xuống nhà để mở cửa hàng. Một lát sau, Cúc cũng xuống lấy chiếc hộp rồi chào cô nó để đi bán hàng.

Đứng sau quầy hàng, bà Tảo đợi ông khách trọ.

Mong suốt cả buổi sáng, đến khi đồng hồ điểm 12 tiếng mà bà Tảo vẫn chưa thấy ông khách dọn đến. “Chắc chiều nay ông ta mới lại”, bà tự nhủ như thế để nén bớt sự lo âu. Đồng hồ lại đánh 2 tiếng, rồi 3 tiếng, rồi 4 tiếng! bà Tảo đứng ngồi không yên, hết ra cửa ngóng bà lại đi ra đến tận đầu đường, nhưng vẫn chẳng thấy tăm hơi ông khách đâu cả.

Trời đã tối, Cúc về tới nhà, vô tình hỏi thăm ông khách đã tới chưa. Bà Tảo đang bực tức, nhân được dịp này bèn quát lên để trút bớt cơn giận lên đầu đứa cháu vô tội:

- Câm ngay, mày đừng tưởng đã thoát được một cách dễ dàng như thế đâu ; mày vẫn phải nằm dưới bếp, dù người ta tới hay không, hiểu chưa?

Vậy là xong chuyện. Như nó đã biết trước, con nhỏ vừa đặt mình trên manh chiếu rách trải dưới đất là ngủ ngay. Còn bà Tảo thì chẳng làm sao chợp mắt được. “Tại sao hăn nói xạo như vậy? Bà tự hỏi. tại sao hăn làm cho ta tin tưởng là hăn định thuê căn phòng này? Chính hăn đã khấn khoản và gần như buộc ta phải cho hăn xem nhà đấy chứ! Tại sao hăn lại không lại?” Quá bực mình vì không tìm thấy câu trả lời cho ngần ấy câu hỏi, nên lúc tảng sáng, khi trở dậy, bà vội vợ lấy tấm màn cửa và xé tan tành ra từng mảnh cho hả giận.



## CHƯƠNG 11

### NGƯỜI LẠ MẶT Ở NHÀ BÊN CẠNH

Nửa tháng đã trôi qua. Một buổi sáng kia, trong khi Cúc đang phơi quần áo ở sân thì hình như nó nghe thấy tiếng huýt sáo. Nó vội ngẩng lên nhìn về phía tiếng động thì nó thấy một người đàn ông cúi mình qua cửa sổ lầu hai của nhà bên cạnh. Người đó làm hiệu cho nó và giơ tay như muốn ném cho nó một vật gì. Nhưng, ngay lúc đó, có hai người ở phía sau nhảy ra túm lấy vai hắn và lôi tuột vào trong nhà.

Sự việc xảy ra nhanh như chớp, đến nỗi Thu Cúc không đủ thời giờ để kêu lên. Nó đứng lặng người đi, mắt nhìn chòng chọc vào khung cửa sổ và tự hỏi rằng có phải nó mơ hay không?

Nhưng không phải là một giấc mơ. Chính hai tên gian phi trước đã đánh cướp con búp bê của nó, vừa rồi lại đã cản trở người lạ mặt không cho hắn ném cho Thu Cúc bức thư mà lần trước đã được cất giấu dưới mái tóc con búp bê. Con nhỏ tin chắc là đúng cái thư đó, nên nó rất ân hận rằng chỉ thiếu chút nữa thì sự bí mật đã được khám phá ra.

Bỗng tiếng gọi của bà Tảo làm nó trở về với thực tại : “Mày làm gì trên đó mà lâu thế hả đồ ăn hại? Xuống ngay, không thì chết với tao bây giờ!”

Cúc giật mình đến thót một cái, phơi nốt đồng quần áo rồi vội vã chạy xuống nhà.

Sau khi quét tước trong phòng cô nó, làm giường và dọn dẹp bếp nước xong xuôi, nó lấy chiếc hộp để đi bán hàng. Trước hết, nó vội đi kiểm thẳng Đức để thuật lại hoạt cảnh mà nó vừa được mục kích ban nãy. Thăng nhỏ chau mày nói:

- Tao đoán người lạ trên cửa sổ, bà lão bán hàng và cái ông đến đòi con búp bê của thằng Oánh chỉ là một người mà thôi, chắc chắn như thế.

- Hoặc giả là ba người khác nhau mà hành động theo chung một kế hoạch.

Cúc đáp lại, vì nó không giàu óc tưởng tượng như bạn nó, nên nó không tin vào sự cải trang đến ba lần như thế.

Đức im lặng xếp những tờ báo, rồi nó gật đầu thở dài nói:

- Lời giải đáp nào cũng thấy hữu lý cả, thật khó mà phân biệt : màn bí mật lại mỗi ngày mỗi dày đặc thêm, bức quá đi mất!

- Hay là chúng mình đi gặp ông Hùng? – Cúc đề nghị.

- Ngay bây giờ tao không thể bỏ sạp báo mà đi được. Vả lại, với tài trình thám của ông ấy, ông cũng chưa tiến xa hơn tụi mình được bao nhiêu. Dầu sao, mày cũng nên đi báo cho ông rõ sự việc ban sáng, nhưng tao không yên tâm để mày đi một mình.

- Nếu vậy, tao đến nhờ cô Mai đưa tao đi.

- Ủ, ý kiến ấy hay đó! Nhưng khi ở nhà ông Hùng ra, mày nhớ tạt qua đây cho tao biết ông ấy nghĩ sao

nhé.

Rồi hai đứa chia tay. Nhà cô Mai ở cách vườn bách thảo không xa mấy, khi Cúc tới thì cô vừa điễm tâm xong.

- Có chuyện chi vậy, em Cúc? – cô hỏi.

Con nhỏ bèn kể lại đầu đuôi câu chuyện và nhờ cô đưa đến nhà ông Hùng.

- Thôi, để chị kêu dây nói cho ông tiện hơn.

Rồi cô Mai quay số gọi:

- Alô, chào anh Hùng! Anh có thể qua nhà Mai một chút được không? Phải, một báo cáo thượng khẩn.

Trong 5 phút hả? Tốt lắm.

Cô đi thay áo và bảo chị Năm mang cà phê sữa cho Cúc, vì sáng nay vội đi nó vẫn còn lòng không dạ đói. Vài phút sau, cô Mai trở lại phòng khách thì ông Hùng cũng vừa tới. Nhà phóng viên rất chăm chú nghe câu chuyện do Cúc kể lại rồi đặt câu hỏi về địa thế căn nhà bà Tảo và hai ngôi nhà lầu bên cạnh trông xuống sân gác nhà Cúc. Con nhỏ cố gắng trả lời thật đúng và nó tiếc rằng lúc này thằng Đức không có đây để giúp nó.

- Thưa ông – nó nói – sân gác nhà em hình chữ nhật, phía trước là bức tường bếp nhà em, phía sau là bức tường ngăn cách một khu vườn, còn bên phải và bên trái là hai ngôi nhà cao.

- Rồi! Thế cái cửa sổ mà em thấy người lạ mặt đứng sáng nay là thuộc dãy nhà nào?

- Thưa ông, thuộc dãy bên phải, dãy bên trái hiện bỏ trống.

- Thế em có biết những người ở dãy bên phải là ai không?

- Thưa ông, có. Lầu nhất có một bà góa, lầu nhì đang bán, còn những người thuê lầu ba thì hiện đang đi nghỉ hè, không có ai ở nhà.

- Em nói người lạ mặt đứng ở lầu nhì phải không?

- Thưa ông, vâng, cửa sổ ở góc nhà, gần sân nhà em nhất.

- Đúng vậy, vì là một căn nhà trống, hẳn có thể ra vô dễ dàng. Nhưng vì sao hẳn biết rằng đứng ở cái cửa sổ ấy thì trông thẳng xuống sân nhà em?

- Thưa ông, em cũng không rõ, vì khu nhà đó quay ra mặt lộ, nếu từ ngoài lộ nhìn vào thì chẳng ai có thể đoán biết rằng các cửa sổ trông thẳng xuống sân nhà em.

- Vậy thì phải đoán rằng người đó đã nghiên cứu địa thế từ trước rồi – ông Hùng nói nho nhỏ – Này em! Có thể cho ta biết trong thời gian vừa qua, cô em có...

- À, thưa ông, người khách muốn thuê phòng của cô em! Đúng rồi!

- Người nào vậy? – Ông Hùng và cô Mai đồng thanh hỏi dồn dập.

Cúc bèn kể lại câu chuyện thuê phòng mà chúng ta đã rõ và không quên khai rằng sau khi xem xét nhà cửa cẩn thận rồi, người khách lạ đã không trở lại.

- Em có chắc rằng hẳn đã đi ra sân không? – Ông Hùng hỏi.

- Thưa ông, chắc ạ, cô em nói thế! Cô em còn nói rằng ông ấy đã đứng ở sân một lúc lâu và nói rất thích hóng mát buổi chiều ở đó.

- Nếu vậy thì chẳng còn phải nghi ngờ gì nữa : ba nhân vật ấy đúng là một người. Nhưng em Cúc, sao em không báo tin cho ta biết sớm hơn? Đáng lẽ ta đã có thể bắt đầu điều tra từ nửa tháng nay rồi.

Con bé đỏ mặt đáp:

- Thưa ông, em không ngờ là việc ấy quan trọng đến như thế.

- Lúc này thì bất cứ điều gì cũng rất quan hệ cho em đó. Vậy ta dặn em : từ nay nếu trông thấy hoặc nghe thấy điều gì mới lạ, em phải báo cho ta biết ngay.

- Thưa ông, vâng – Cúc nói. Và như để tạ lỗi, nó thêm – Bữa trước em không nói vì em không hiểu thế nào cả.

- Thôi được rồi. Không nên than vãn, mất thời giờ vô ích. Ta muốn đây là một bài học cho em về sau.

Nói xong, ông Hùng đứng lên.

- Anh về bây giờ ạ? – Cô Mai ngạc nhiên hỏi.

- Vâng, tôi muốn đi điều tra một lát!

Rồi ông vội vã đi kiểm người gác cổng khu nhà nói trên thì được biết rằng một người đàn ông đã tới đây nhiều lần để thăm thú căn nhà ở lầu nhì, nói rằng định mua.

Lần thăm chót vào buổi sáng hôm nay, và người lạ mặt có một vết sẹo ở bên má phải.





## CHƯƠNG 12

### KIỂM TRA LÝ LỊCH

Từ hôm bà Tảo bị gạt trong vụ mượn nhà thì bà ta tỏ vẻ dè dặt với khách hàng. Nếu là người lạ, không phải từ các xóm lân cận tới, bà ta tiếp đãi rất nhạt nhẽo.

Một bữa kia, một ông tay ôm cuốn sổ lớn vào cửa hàng và tự giới thiệu là Thẩm sát viên do quận phái về kiểm tra lý lịch các gia đình. Nghe nói là người trên quận, bất đắc dĩ bà ta phải tiếp đãi ân cần.

Người đó không phải ai xa lạ, mà chính là Hùng, nhà phóng viên kiêm thám tử.

- Xin bà vui lòng cho biết lý lịch – Hùng vừa nói vừa mở sổ trên quầy và sửa soạn viết. Bà Tảo bèn đưa ra tấm thẻ căn cước. Sau khi ghi chép đầy đủ, Hùng hỏi:

- Gia đình bà có mấy người?

- Thưa, tôi là góa phụ không có con.

- Thế bà có người thân thích tá túc ở đây không?

- À có, một đứa cháu gái mồ côi, con người anh họ.

- Tên cháu là gì?

- Hoàng thị Thu Cúc.

- Cháu là con ai?

- Chuyện này đã lâu nên tôi cũng không nhớ rõ tên cha mẹ nó.

- Lạ nhỉ, bà không nhớ rõ tên người anh họ – Hùng nghiêm giọng – có lẽ bà định giỡn tôi hay sao đó?

- Thưa ông không. À... ừ... đó là người chị em họ tên Thu Vân, nhưng tôi không biết tên người chồng là gì.

- Vậy là bà biết tên mẹ con nhỏ. Thế cháu sinh ở đâu?

- Tại Nam Vang.

- Năm nào?

- Tôi chỉ nhớ mang máng vào khoảng 12 năm nay.

Hùng ghi các lời khai của bà Tảo một cách bình tĩnh và hỏi:

- Con nhỏ sinh ở Nam Vang sao bây giờ ở Saigon?

Bà Tảo suy nghĩ một lát rồi đáp:

- Hồi đó tôi cũng ở Nam Vang. Khi người chị họ tôi mất đi, tôi đem con nhỏ về nuôi vì lòng nhân đạo.

- Hồi đó đứa nhỏ mấy tuổi?

- Độ hai tuổi.

- Có chắc chắn là bà trở về Saigon sau khi người chị họ mất không?

- Vâng, vài tháng sau, vì tôi đã có ý định về đây từ trước rồi.

- Vậy là con nhỏ sanh tại Nam Vang, bà có chắc chắn như vậy không?

Đến đây bà Tảo hơi biến sắc:

- Thừa chắc chắn.

- Bà hãy coi chừng, tôi có thể kiểm soát lại dễ dàng, nếu bà khai man bà sẽ bị liên lụy đó. Vậy tôi khuyên bà nên nói đúng sự thật.

Bà Tảo lấy tay quạt mồ hôi chảy ròng ròng trên trán và đáp ấp úng:

- Tôi... Tôi... không biết. Ở Nam Vang, họ bảo tôi...

- Ai bảo bà và bảo cái gì? – Hùng trừng mắt hỏi.

- Người đã giao con nhỏ cho tôi.

- Thế không phải là người chị họ à?

- Thừa không, người mẹ con nhỏ đã chết, người giao con nhỏ cho tôi là một người bạn gái.

- Tên người đó là gì? Nhưng thôi, bà cũng chẳng cần mệt óc làm chi : tôi có thể nhắc dùm bà. Đó là một người đàn ông tên Xuân!

Nghe thấy thế, bà Tảo suýt té xỉu và phải bám tay vào quầy hàng mới đứng vững.

- Sao... sao... ông biết? – Bà nói trong hơi thở phều phào.

- À tôi biết chứ. Tôi còn biết rằng tên Xuân đã đưa cho bà một số tiền lớn để bà về Saigon, có đúng không?

Lúc đó bà Tảo như người chết đứng, không nói được lên thành tiếng nữa.

- Đó, bà coi, nói dối có ích lợi gì đâu? Tên con nhỏ không phải là Hoàng thị Thu Cúc và nó cũng không phải là con người chị họ của bà. Vậy tên thật nó là gì?

- Tôi không rõ. Khi tên Xuân mang con nhỏ đến cho tôi, hắn dặn tôi tên nó là Hoàng thị Thu Cúc và nó sinh ở Nam Vang. Đó là sự thật một trăm phần trăm, tôi xin thề với ông.

- Thôi được, tôi tin lời bà. Nhưng còn điều này nữa : tại sao tên Xuân đã giao con nhỏ cho bà và tại sao bà đã đưa nó về Saigon? À, mà trước hết tên Xuân là ai đã?

- Hắn là một người bạn của chồng tôi, tôi biết hắn khi còn ở Nam Vang.

- Thế chính hắn đã giao con nhỏ cho bà hay ai?

- Vâng, chính hắn. Một bữa kia, hắn tới thăm tôi và bảo nếu tôi muốn có một số tiền lớn lại được dọn về Saigon ở mà không tốn kém một xu thì hắn sẽ giúp. Hồi đó ở trong tình cảnh góa bụa, lại túng thiếu nên tôi ưng thuận.

- Tôi nói cho bà biết : tôi đã ghi vào sổ tên tuổi của con nhỏ. Nếu tôi hỏi lại ở Nam Vang mà không đúng như thế thì bà đừng có trách đó.

Bà Tảo sợ quá vội kêu:

- Không, không, tôi xin nói thật hết cả. Vả lại tôi chẳng làm gì nên tội, nếu tôi cứ im lặng mãi thì tôi sẽ tự cho mình là thủ phạm. Vậy, tên Xuân có bảo tôi rằng : người ta có gởi hắn một đứa nhỏ, là con một gia đình giàu lớn tại Nam Vang. Cha mẹ nó muốn cho nó lánh đi xa một thời gian để bọn gian phi khỏi bắt cóc hoặc hãm hại. Vì thế họ muốn giao cho tôi mang con nhỏ về Saigon như một đứa cháu vậy.

- Thế bà đã ưng thuận?

- Lúc đầu tôi từ chối, vì tôi thấy số tiền họ hứa cho tôi sẽ không đủ để nuôi con nhỏ. Hai nữa, tôi rất

sợ dính líu vào một chuyện mờ ám, vì chưa bao giờ tôi có gì rắc rối với Sở Cảnh sát, nên tôi dẫn đo mãi. Nhưng tên Xuân đã thuyết phục tôi rằng đây là một công việc từ thiện, cha mẹ đứa nhỏ sẽ gởi tiền cho tôi đều đều qua sự trung gian của hă, và khi họ có thể đón được đứa con về thì họ sẽ thưởng cho tôi một số tiền lớn. Thưa ông, vì tôi muốn làm việc nghĩa và hy vọng được trở về Saigon để dưỡng già ở nơi chôn nhau cắt rốn, nên cuối cùng, tôi đã xiêu lòng và nhận lãnh con nhỏ.

- Ô, rồi sao nữa?

- Thưa ông, như thế là hết. Tôi đã chuyển về Saigon và sau đó tôi chẳng nhận được tiền bạc gì cả, lại còn phải đèo bồng thêm con nhỏ trên tay. Lắm lúc tôi đã định ra khai việc này với nhà chức trách để thoát cái của nợ này, nhưng rồi tôi lại thôi, hy vọng rằng một ngày kia cha mẹ đứa nhỏ sẽ tới đây để xin con nhỏ về. Ông cũng hiểu cho rằng sau bao nhiêu năm tận tụy, tôi chẳng muốn bị xôi hỏng bỏng không.

- Phải, tôi hiểu.

- Nhưng bây giờ thì tôi đã chán ngấy rồi. Khi nói hết cả sự thật với ông, tôi không ân hận gì cả. Với các tài liệu tôi vừa đưa ra, ông muốn làm chi thì làm, nhưng lương tâm tôi được yên ổn. Tôi đã chịu biết bao nhiêu khổ cực với con nhỏ mà nay phần thưởng của tôi như thế đó, ông nghĩ coi. Thôi cũng đành! Nhưng tôi mà kiếm ra được lão Xuân thì hă phải biết tay tôi, ông ạ!

Lúc này thì Hùng đã hiểu rõ lý do vì sao mẹ này lại ghét bỏ Thu Cúc đến như thế ; chỉ vì con nhỏ đã mang cái tội là không đem lại cho mẹ sự giàu sang mà mẹ hằng trông đợi từ bấy lâu.

- Bây giờ thì phải tìm cho ra tên Xuân chứ – Hùng nói.

- Thì chính tôi vẫn luôn luôn bận tâm về chuyện đó. Đã bao phen tôi gởi thư qua Nam Vang cho hă, nhưng tuyệt vô âm tín, có lẽ hă đã bỏ đi nơi khác rồi.

Hùng vừa gập cuốn sổ lại vừa nói:

- Chúng tôi có thể biết rõ tung tích của hă, nhưng xét ra cũng chẳng ích lợi gì mấy. Mà có thể hă chết rồi cũng nên.

- Chết hay sống thì tất cả đều do lỗi tại hă. Tôi chẳng làm điều gì ác độc nên tôi không ngại chi hết.

- Về những việc quá khứ thì tôi đồng ý. Nhưng trong hiện tại và tương lai thì bà không nên hành hạ con nhỏ nữa. Sở Cảnh sát tinh lắm đấy, nếu họ hay biết điều chi thì rất phiền cho bà đó.

Nói xong, Hùng xách cuốn sổ bước ra cửa. Bà Tảo nghe câu nói vừa rồi nửa khuyên bảo nửa dọa dẫm thì thấy chột dạ. Một lát sau, hoàn hồn trở lại mẹ tự hỏi không biết ông này có đúng là nhân viên của quận hay không.

Rồi mẹ lại tự nghĩ : Hay ông ấy là bà con gì với con nhỏ, hoặc là cha ruột nó không chừng. Nên mẹ thấy rất hối hận, vì ban nãy mẹ đã thốt ra tất cả sự ghét bỏ của mẹ đối với con nhỏ, rồi đến khi ông ta nói đến vấn đề mẹ bạc đãi nó, mẹ cũng không hề cải chính gì cả.

Nghĩ đến đây, mẹ ngồi phịch xuống ghế, vừa bực tức, vừa lo lắng.



## CHƯƠNG 13

### NỖI LO SỢ CỦA BÀ TẢO

Kể từ hôm đó, Thu Cúc đã đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Nó thấy bỗng nhiên bà Tảo đối đãi rất tử tế với nó. Trước hết bà cất cái hộp hình ảnh đi, rồi bà cười thật tươi vừa nói với nó:

- Con ơi, thôi từ nay con đừng đi bán hình nữa. Con đã lớn rồi, cô muốn con ở nhà tốt hơn.

Thu Cúc tròn tròn mắt, không hiểu ra thế nào cả. Bà Tảo vội nói tiếp : “Cô biết con sẽ rất ngạc nhiên về điều này, nhưng đã từ lâu nay cô vẫn có ý định cho con học một nghề gì, mặc dầu sự buôn bán lúc này cũng khó khăn và gia đình ta ở trong cảnh eo hẹp”.

Bà ngưng một lát rồi nói tiếp : “Nhưng cũng phải cố gắng một tí chứ! Cô sẽ rất khổ tâm nếu cô phải hy sinh tương lai của con đó, con ạ!”.

Nghẹn ngào vì quá xúc động, Thu Cúc đáp run run:

- Nhưng, thưa cô...

Bà Tảo ngắt lời:

- Cô biết là con sẽ hỏi cô định để con ở nhà làm gì? Con khỏi lo, tất nhiên cô phải kiếm cho con một công việc chớ. Thế con có thích học nghề thêu không?

- Thưa cô, con thích lắm.

- Vậy thì tốt lắm. Hàng ngày, cô sẽ mượn người tới đây để dạy con thêu thùa, nếu việc buôn bán của nhà ta được khá hơn một chút, cô sẽ cho con đi học trường.

-Ồ, thật là tuyệt! Cô thương con quá!

Bà Tảo vội ôm con nhỏ lại gần, vừa vuốt ve nó vừa nói:

- Con tha lỗi cho cô nhé! Cô đã già rồi nên sinh ra bẳn tính và nhiều khi cũng hơi quá nghiêm khắc với con. Nhưng con thông cảm cho cô : Suốt đời khổ cực nên tính nết cô hơi cáu kỉnh. Nhưng tính nết là một chuyện mà tấm lòng lại là chuyện khác. Con nên tin rằng tấm lòng của cô đối với con lúc nào cũng như một người mẹ hiền, con ạ!

Rồi bà đưa tay lên vờ quệt mắt như để chùi một giọt lệ, mà người tinh ý đến đâu cũng phải cho là thật. Tuy nhiên, Thu Cúc hãy còn nhớ quá rõ những sự bạc đãi của bà Tảo nên nó chưa dám tin hẳn vào sự thành thật của bà ta. Nó tự hỏi vì lý do gì lại có một sự thay đổi đột ngột như thế, nhưng nó chưa tìm ra được lời giải đáp.

Một lát sau, bà Tảo chạy ra chợ Thị Nghè rồi mang về cho Thu Cúc một chiếc áo kiểu và một xấp vải để may áo dài mới tinh và một đôi dép quai da. Con nhỏ không biết nghĩ thế nào về cử chỉ hào phóng đó và nó tự hỏi : Hay bà ta đã trúng số... Hay bà ta đã hóa điên chăng!

Từ lúc đó, Thu Cúc lại thêm nhiều sự ngạc nhiên khác. Tối hôm ấy nó được ăn một bữa cơm thịnh

soạn, đến lúc đi ngủ nó lại thấy chiếc giường của nó được kê ngay trong phòng bà Tảo.

- Cô thấy hồi này con hơi xanh – bà nói – và cái phòng nhỏ mà con vẫn ngủ có lẽ không được tốt lắm. Vậy từ nay con lên ở phòng này với cô, có nhiều ánh sáng và không khí, để sức khỏe con được khá hơn!

Sáng hôm sau bà Tảo kêu cô Lý đến để dạy Thu Cúc thêu thùa, và con nhỏ bắt đầu bước vào một cuộc sống mới.

Bà Tảo xuống mở cửa hàng như mọi ngày, còn Thu Cúc vẫn ở lại trong phòng với cô Lý để học làm rùa. Nó cũng quen dần với cuộc sống mới, nhưng một điều làm nó bứt rứt là làm thế nào để đi gặp thằng Đức và cô Mai?

Nhưng tới buổi chiều, bà Tảo như đoán biết ý muốn của nó liền bảo:

- Con đã quen sống hoạt động ngoài trời, vậy chiều mát con nên ra phố chơi một vòng để giải trí.

Thiếu chút nữa thì con nhỏ kêu rú lên vì vui mừng. Chiều ý bà Tảo, nó lấy một chiếc áo mới màu trắng hoa thiên thanh mặc và chân đi đôi dép mới.

Khi trông thấy nó, thằng Đức há hốc miệng ra mà nhìn nó từ đầu đến chân trong sự ngạc nhiên tột độ:

- Thu Cúc, có chuyện gì vậy? Quần áo ở đâu thế?

Con nhỏ vừa cười vừa tiến vào ngồi trong sạp và kể cho nó nghe các tin tức cuối cùng rồi kết luận:

- Mà có thể tưởng tượng được không? Cô tao sắp cho tao đi trường học rồi đó!

- Ủ ừ – thằng nhỏ đáp – không có lửa làm sao lại có khói?

Thu Cúc hỏi nó nói như thế là nghĩa gì, nhưng Đức không đáp. Nó ngờ rằng hành động của bà Tảo có che giấu một cái gì bất thường và nên cẩn thận đề phòng. Nó đưa con nhỏ tới nhà cô Mai và dặn nó nên thận trọng. Cô họa sĩ cũng hết sức ngạc nhiên khi thấy Thu Cúc mặc bộ đồ mới và khi nó kể thay đổi bất ngờ của bà Tảo. Riêng ông Hùng thì coi là sự thường khi cô Mai kể lại cho nghe chuyện của Thu Cúc.

- Anh nghĩ thế nào? – cô hỏi – thật là lạ lùng quá xá!

Hùng gật đầu thầm nghĩ : mụ ta đã hoảng sợ những lời cảnh cáo của ta rồi đó.

- Cô bạn của tôi ơi! – chàng nói với một giọng rất văn vẻ – trong cõi đời này ta phải nên sẵn sàng đón nhận tất cả, vì những việc rất kỳ lạ có thể xảy đến bất cứ lúc nào!



## CHƯƠNG 14

### BỨC THƯ VÔ DANH

Một buổi sáng chúa nhật, khi ở tiệm bánh mì về, Thu Cúc vấp phải một viên đá lúc nó sắp bước qua ngưỡng cửa để vào nhà. Nhìn xuống, nó thấy viên đá ấy có cuộn một mảnh giấy trắng, nó vội nhặt lên xem.

May quá, lúc bấy giờ không có ai. Bụng lo lắng, nó vội gỡ mảnh giấy ra coi thì thấy có chữ viết bên trong. Trống ngực đập thình thình, nó phỏng đoán đây là một bức thư mà một người bí mật muốn gửi cho nó. Không dám đọc ngoài đường, nó vội bỏ thư vào túi rồi chạy một mạch lên cầu thang.

Bà Tảo chạy ra mở cửa.

- Con dùng thêm chút cà phê sữa nhé?

Bà hỏi với một giọng niềm nở đã thành quen thuộc, nhưng con nhỏ vẫn nhận thấy một cái gì kỳ lạ bên trong..

- Thưa cô thôi ạ, con no rồi – con nhỏ đáp.

Lên tới phòng, nó vội lấy bức thư ra đọc:

- “Nếu cháu muốn biết nội dung bức thư đã giấu dưới mái tóc con búp bê thì chiều mai hồi bốn giờ, cháu tới căn nhà trống đang sửa chữa mang số 123 thuộc hẻm Vân Sơn đường Hùng Vương (Gò Vấp)... Cháu sẽ gặp một người bạn vẫn hoạt động để giúp cháu và sẽ cho cháu những điều chỉ dẫn rất quý báu”

Bức thư đó viết lối chữ in và không ký tên. Thu Cúc đọc lại cẩn thận và thấy cần phải chạy ngay lại nhà ông Hùng mới được. Nhưng trước hết, nó phải tìm một cơ gì để có thể ra ngoài.

Về mặt suy tư, nó liền đi xuống bếp.

- Thưa cô... – nó nói với vẻ rụt rè.

- Gì thế con?

- Con muốn xin phép cô cho con ra phố một lát. Bây giờ trời đẹp và con không có việc gì làm cả.

- Được, được, con đi đi – bà Tảo chấp thuận ngay vì bây giờ bà không dám từ chối con nhỏ một điều gì cả.

Cúc mừng quá chạy vội đi, nhưng cô nó gọi theo:

- Con đi đâu vậy? Vườn Bách Thảo phải không?

- Thưa cô, vâng ; con chỉ đi một vòng rồi về ngay.

- Ừ, được. Cô đợi con về ăn cơm đấy nhé.

Con nhỏ chạy ba chân bốn cẳng tới sạp báo gặp ngay thằng Đức.

- Có gì lạ không? – Thằng nhỏ hỏi.

- Mày đọc coi! – Cúc vừa nói vừa đưa cho nó lá thư.

Đức đọc thật nhanh rồi quay lại hỏi:

- Thế mày tính sao? Mày có định tới chỗ hẹn không?

- Có chứ.

- Mày định đi một mình à?

- Ủ, nếu mày không đi được với tao.

- Mai tao có thể thu xếp đi được. Nhưng trước hết mình phải hỏi ý kiến ông Hùng đã chứ.

- Tao cũng nghĩ như vậy, nhưng tao chưa dám làm gì trước khi đưa mày coi bức thư này.

Thằng nhỏ cảm động về lòng tin cậy của con bạn nó, nên nó vừa mỉm cười vừa nói:

- Tao chưa kiếm được cách gì giúp mày cả, nhưng ông Hùng là một người tài ba : mày phải đi nhờ ông ta giúp mới được.

Cúc vừa nhìn đồng hồ trong sạp vừa nói:

- Đã mười một giờ rồi! Thôi tao phải đi ngay bây giờ, vì tao phải về nhà trước giờ cơm.

Nó cáo từ Đức, vuốt ve con Lu rồi chạy đi. Đáng lẽ nó muốn qua nhà cô Mai trước, nhưng vì sợ trễ giờ, nó vội đi thẳng đến nhà ông Hùng.

Một bà người làm ra mở cửa, Cúc bèn hỏi:

- Thưa, ông Hùng có nhà không?

- Thưa cô, có ; cô cho biết quý danh để tôi vào thưa với ông tôi.

- Em là Thu Cúc, ông chủ đã biết.

Bà già đưa Cúc vào và đi thưa với chủ nhân. Một lát sau, bà ta trở ra và mời Cúc đi theo vào văn phòng ông chủ. Đang ngồi sau chiếc bàn giấy đầy sách vở và báo chí, ông Hùng không giấu được sự ngạc nhiên vội hỏi:

- À Thu Cúc! Em tới đây thật bất ngờ! Có chuyện chi vậy?

Cúc đợi cho bà già lui ra rồi đáp:

- Thưa ông, em xin lỗi đã làm phiền ông, nhưng em đã bắt được vật này – nó vừa nói vừa đưa bức thư ra.

Nhà phóng viên đọc lá thư mà không tỏ vẻ gì ngạc nhiên cả.

- Em thấy thư này ở đâu vậy? – Ông hỏi.

- Thưa ông, em nhặt được dưới đất, ngay trước cửa nhà em.

Ông Hùng gấp lá thư bỏ túi.

- Hẻm Vân Sơn đường Hùng Vương không xa mấy, đi xe hơi chỉ mười lăm phút là tới.

- Thưa ông cùng đi với em ạ?

- Chắc thế. Để em đi một mình sao được?

- Vậy, xin ông cho phép Đức cùng đi.

Ông Hùng vừa mỉm cười vừa nói:

- Còn hơn thế nữa kia, ta bắt buộc hẳn phải đi. Bây giờ để ta kêu đây nói cho cô Mai ; cô không có gì tiêu khiển, vậy ta mời cô đi chơi luôn thế. Thế mai thứ hai hồi 3g30, em đợi sẵn ở cổng vườn Bách Thảo nhé.

- Thưa ông em sẽ đúng hẹn – con nhỏ đáp và xin cáo từ.





## CHƯƠNG 15

### LỖ HẸN

Do ông Hùng cầm tay lái, chiếc xe chạy bon bon trên mấy phố, lúc bấy giờ người qua lại hầu như còn thưa thớt. Thỉnh thoảng cô Mai và Thu Cúc trao đổi một vài câu chuyện. Còn Đức ngồi cạnh ông Hùng, nhìn chăm chăm trước mặt. Chẳng mấy lúc, xe đã tới đầu hẻm Vân Sơn, ông Hùng bèn đậu xe ngoài lộ. Bốn người xuống và thả bộ vào trong hẻm. Đi một quãng xa, mọi người thấy nhà cửa thưa thớt dần, nhiều cây cối um tùm che rợp những khoảng vườn vắng lặng. Ở cuối hẻm là một ngôi nhà không lâu bỏ trống mang số 123. vật liệu sửa chữa bỏ lổng chổng ngoài sân, hình như lúc này thợ nghĩ việc. Hùng đẩy cửa bước vào nhà, theo sau là Đức, Cúc và cô Mai. Đây là một phòng nhỏ không có cửa sổ, phía trong có một cái cửa gỗ đóng kín. Ông Hùng mở tấm cửa này và mọi người tiến vào một căn phòng khá rộng, có cửa sổ mở ra khu vườn bỏ hoang. Cô Mai nhìn đồng hồ tay và nói nho nhỏ : “Tới giờ rồi”, còn thằng Đức thì nghĩ bụng : “Chưa có ai tới cả”.

Ông Hùng bước lại gần cửa sổ, cúi người nhìn quanh ngoài vườn, rồi trở lại giữa phòng để quan sát đồ đạc, một chiếc bàn cũ phủ đầy bụi và mấy cái ghế mục. Bỗng ông ta ngửi thấy mùi gì khen khét : ông cúi xuống và thấy trên mặt đất một đầu thuốc lá đang tắt.

“Vô ý quá!” ông vừa nói vừa lấy chân giẫm lên đầu thuốc cho tắt. Rồi suy nghĩ một lát, ông nói thêm : “Thôi, chúng mình có thể ra về được rồi!”

- Sao vậy? – Mọi người ngạc nhiên hỏi.
- Phải, chúng mình ra về mà! – ông Hùng nhắc lại.
- Nhưng mới có bốn giờ hai phút! – cô Mai cãi lại.
- Vâng, nếu cô muốn ở lại đây thì chúng ta sẽ ở lại tới chiều – ông Hùng mỉm cười đáp – nhưng cái người mà chúng ta đang đợi thì đã tới đây từ nãy rồi... và cũng đã đi khỏi rồi!
- Đi khỏi rồi! Sao kỳ vậy?
- Phải, mà tôi còn biết hẩn đi lối nào nữa cơ : đây, hẩn đã nhảy qua cửa sổ này. Và đúng hơn là hẩn đã chuồn mất ngay lúc chúng ta mới vô tới cổng. Đây là một đầu thuốc lá mới vứt xuống đất được vài phút : nó hầu như đang cháy khi tôi tìm thấy...
- Nhưng...

Thu Cúc muốn nói thì ông Hùng ngắt lời:

- Ta đoán biết em muốn nói gì rồi. Em nghĩ rằng có thể là một người nào khác đã vứt đầu thuốc đó phải không?

- Thưa ông, vâng.

Ông Hùng gật gật đầu:

- Một người không liên hệ đến vụ này, lại tới đây chừng năm phút trước giờ hẹn, mà lại không đi ra đường hoàng lối cổng chánh? Đó là một sự trùng hợp khó thể xảy ra được! Vả lại, ta không tin rằng những kẻ lang thang trú ngụ ở đây lại hút thứ thuốc lá đắt tiền mà ta vừa thấy.

- Nhưng, thưa ông, tại sao người lạ mặt lại bỏ đi? – Đức hỏi.

- Em chịu khó suy nghĩ một chút sẽ tự tìm thấy câu trả lời.

- À, em hiểu rồi! – Đức nói với giọng đắc thắng – hẳn thấy bọn ta đông người, hẳn ta bèn chuồn mất.

- Đúng, có gì là khó hiểu đâu? – ông Hùng đáp.

Cô Mai vừa quàng vai Cúc vừa nói:

- Thế nghĩa là chỗ hẹn này là một cái bẫy à? Nếu không thì sao người lạ mặt lại không dám gặp chúng ta?

Ông Hùng vội đáp:

- Hiện giờ, ta chỉ có thể nói được rằng hẳn chỉ có ý muốn nói chuyện riêng một mình với Thu Cúc mà thôi, chẳng hiểu với mưu tính gì. Ngoài ra ta chẳng nên đưa ra những giả thuyết quá táo bạo.

Nói rồi Hùng bước ra cổng và mọi người đi theo.



## CHƯƠNG 16

### HÙNG THẮC MẮC

Có một sự bí mật bao trùm quanh Thu Cúc? Đó là một câu hỏi mà Hùng đặt ra với một sự lo âu mỗi ngày mỗi gia tăng, nhất là từ buổi lỡ hẹn với người lạ mặt. Trước khi tới hẻm Vân Sơn, Hùng đã phỏng đoán rằng nơi hẹn có lẽ là một cái bẫy, nhưng chàng vẫn nuôi hy vọng tìm thấy một dấu tích gì để khám phá ra bọn người muốn hãm hại Thu Cúc. Nhưng chàng chẳng tìm thấy gì, ngoài một đầu thuốc lá đang tắt và một điều chắc chắn rằng người bí mật đến đợi Thu Cúc ở đó đã rút lui khi thấy bọn Hùng tới.

Ngồi sau chiếc bàn giấy lớn, miệng ngâm điếu thuốc, đầu ngả trên lưng ghế, nhà cựu thám tử đang suy nghĩ lung lay. Trước hết, Hoàng thị Thu Cúc là ai? Và tên thật của con nhỏ là gì? Hùng đã gửi bản điều tra lý lịch đến Nam Vang và được trả lời rằng không có tên nào là Hoàng thị Thu Cúc trong sổ hộ tịch của thành phố Nam Vang cả!

Những tài liệu mà bà Tảo đã khai ra cho Hùng đều không đúng và chàng có những chứng cứ để có thể đưa mụ ta vào khám. Nhưng Hùng hãy còn do dự, chưa muốn tố cáo vội, vì sợ rằng sự can thiệp của cơ quan Cảnh sát sẽ làm trở ngại công việc điều tra riêng của chàng. Vả lại, bắt giam bà Tảo lúc này thì có ích lợi gì? Thực ra, mụ chỉ biết rất lơ mơ về Thu Cúc. Mụ đã nhận con nhỏ về nuôi với hy vọng được lãnh một số tiền lớn, còn ngoài ra mụ cũng chẳng cần tìm hiểu con nhỏ từ đâu đến và mụ cũng cần tỏ ra kín đáo để người ta tin cậy. Bây giờ, nếu chất vấn mụ thì chẳng đi tới đâu, mà đem giam giữ mụ thì tất nhiên Thu Cúc phải vào một viện mồ côi. Khi đó, con bé sẽ hết là cái mục tiêu của những kẻ đang tìm kiếm nó và như thế thì điều bí mật sẽ chẳng bao giờ khám phá ra được nữa.

Hùng đập tay xuống bàn với vẻ bức tức và tự nhủ : Không được! Phải hết sức tránh không cho sở Cảnh sát biết vụ này, vì ta nghĩ chỉ có một cách duy nhất để giải quyết sự bí mật là cứ để yên cho hai phe đối lập tới gần con bé. Còn chàng thì phải đứng trong bóng tối để theo dõi, hầu tóm được một dấu tích gì, hoặc tìm ra một đường lối đưa tới điều giải đáp. Và điều giải đáp này chàng nhất định phải khám phá cho kỳ được, vì Thu Cúc mà cũng vì một người nữa : cô Mai.

Lại còn miếng giấy do thằng Đức kiếm ra, có viết địa chỉ của cô Mai, chàng cũng thấy bị nó ám ảnh như một cơn ác mộng. Làm sao cô Mai có thể dính líu vào vụ này được? Cô đã xác nhận rằng không biết một tí gì cả và chàng không thể nào nghi ngờ lời nói của cô được. Tuy nhiên, giòng chữ bí hiểm “đường Phan Đình Phùng, số 29A” vẫn làm chàng phải suy nghĩ đến nát óc.

Hùng nắm hai tay và mắt môi lại như người muốn phát điên lên : dù sao chẳng nữa, chàng cũng phải khám phá ra vụ này và chàng quyết phải đi tới cùng với bất cứ giá nào! Nhưng phải lấy khởi điểm từ đâu bây giờ? Làm thế nào để kiếm ra đường đi nước bước khi không có một dấu tích gì? Chàng đã vận dụng khối óc và mảnh lối khôn ngoan của một nhà thám tử, nhưng cho đến giờ phút này, chàng vẫn phải tự thú

nhận rằng mình hãy còn đang lẩn mò trong khoảng trống. Những tài liệu thu lượm được thì rất lờ mờ : một chiếc khăn vuông đen, một giọng nói khàn khàn của một bà lão bán hàng rong, hai tên cướp cạm, một người có sẹo ở bên má phải đã lấy lại con búp bê của thằng Oánh và đã đứng ở cửa sổ để thông tin cho Thu Cúc... Từ các sự việc trên, chàng chưa kiếm ra được một điều gì khác : trong thành phố này thì thiếu gì bà lão chít khăn vuông đen, những tay anh chị và những người mang sẹo bên má phải?

Hùng đã tưởng có thể tìm ra tên Xuân là người đã giao Thu Cúc cho bà Tảo và do đó sẽ biết được sự bí mật về con nhỏ. Nhưng tới bây giờ, việc điều tra ở Nam Vang chưa mang lại kết quả nào. Trong sổ hộ tịch, chẳng có ma nào mang tên là Phùng văn Xuân và Hoàng thị Thu Cúc cả. Tòa Đại sứ Việt Nam cũng chẳng biết họ là ai, trong số những người hãy còn sống hay đã chết, hay đã mất tích. Do đó, chàng phải phỏng đoán rằng người ấy đã cho bà Tảo một tên bịa đặt và bây giờ muốn kiếm ra người đó là cả một chuyện đầy bế mò kim.

Hùng thở dài não nuột. Trong trí não của chàng, hình ảnh con Thu Cúc hiện ra, yếu ớt dịu dàng, đầu hơi nghiêng nghiêng bên vai, đôi mắt đượm một vẻ buồn xa xôi mà cô Mai đã diễn tả thật tài tình trên bức tranh do nàng sáng tác. Bỗng chàng cảm thấy bồn chồn nóng ruột. Chàng nghĩ rằng lúc này mà để con bé thiếu sự bảo vệ trong khi bao nhiêu kẻ thù đang rình rập nó là một điều quá khinh suất. Cái bẫy giăng ra tại ngôi nhà ở hẻm Vân Sơn đã thất bại, nhưng kẻ thù có thể giăng một cái bẫy khác. Lo lắng hiện ra nét mặt, chàng nhắc điện thoại hỏi cô Mai:

- Bữa nay cô có thấy Thu Cúc không thế?
- Bữa nay thì Mai không thấy! Sao anh lại hỏi vậy? Có chuyện gì thế anh?
- Không, xin lỗi đã làm rộn cô, để lúc khác sẽ xin gặp cô.

Chàng đặt máy nói xuống, khoác chiếc áo mưa rồi mở cửa ra đường. Lúc này chàng không thể đến thẳng ngay nhà Thu Cúc vì sợ bà Tảo nhận ra. Chàng bèn đi đến vườn bách thảo để hỏi thằng Đức xem có tin tức gì về con nhỏ không. Nhưng linh tính báo cho chàng biết rằng kẻ thù không xa đâu và chàng phải đề phòng cẩn mật.



## CHƯƠNG 17

### MỘT VỤ BẮT CỐC

Thu Cúc đến vườn bách thảo, nhưng thằng Đức không có đó. Lúc đó, trời đã chạng vạng tối, bóng đêm đã bao trùm các cây cối bên vệ đường. Bỗng Thu Cúc thấy rừng mình, nó vội vàng rào bước. “Trời đã tối – nó nghĩ thầm – mà sao đèn đường chưa thấy ngọn nào lên thế này?”. Vừa lúc đó, ở cuối đường một ngọn đèn bật sáng, nó trông thấy hai người đàn ông đi tới.

“Xin lỗi cô, cô có gặp một bà lão...” một người trong bọn hỏi Thu Cúc.

Con nhỏ lắc đầu và sắp trả lời thì đã bị người kia nắm lấy cánh tay và bịt chặt miệng nó lại không cho kêu. Thu Cúc dấy dựa để cố gỡ ra nhưng không được. Nó cố sức kêu lên nhưng tiếng kêu của nó đã bị tắc nghẹn trong cổ họng và nó thấy gần như bị nghẹt thở.

Con nhỏ hơi sức được mấy mà chống cự nổi, nó liền bị hai tên kia lôi nghiêng đi và đẩy vào trong một chiếc xe hơi đậu gần đó. Nó nghe thấy tiếng máy chạy và hiểu rằng nó đã bị bắt cóc. Mỗi nguy hiểm đang chờ đợi làm thức tỉnh bản năng tự tồn của nó. Nó vội vùng đứng dậy và lấy tay đâm hết sức mạnh vào tấm cửa kính. Nhưng các cửa kính xe đều có màn che kín mít.

Cực chẳng đã, Thu Cúc đành phải ngồi phịch xuống ghế. Trong bóng tối nó không nhận rõ mặt của hai tên kia. Lúc ấy nó cảm thấy kinh hoàng tột độ, và thét lên một tiếng kêu dữ dội. Một lần nữa, nó muốn lao vào tấm cửa kính nhưng một tên đã giữ lấy cánh tay nó, còn tên kia nói dẫn giọng:

- Có ngồi im không hả, con nhỏ này?

Nó vội òa lên khóc, vừa kêu:

- Các ông bỏ tôi ra!

- Phải đợi khi nào tới nơi đã – tên kia đáp với một giọng ôn tồn hơn.

- Thế các ông định dẫn tôi đi đâu thế này?

Không có tiếng đáp lại. Nó nghe thấy hai tên bàn nhau nho nhỏ. Sau đó, một tên từ trước vẫn im tiếng trả lời:

- Đừng có sợ gì hết, chúng ta hành động có lợi cho mi đó.

- Nhưng tôi không biết các ông là ai và tôi không muốn đi đâu cả. Để cho tôi xuống! Tại sao các ông bắt tôi?

Cũng tên đó trả lời:

- Đến sáng mai sẽ biết rõ. Bây giờ thì không được hỏi gì nữa. Tốt hơn nên nằm ngủ đi, mi có buồn ngủ không?

- Tôi không buồn ngủ!

Xe vẫn chạy đều đều và con nhỏ bỗng cảm thấy đầu nó choáng váng. “Có lẽ ta buồn ngủ rồi – nó tự

ngủ – ấy chết, nguy hiểm lắm, ta không nên ngủ lúc này.” Nó cố sức chống lại giấc ngủ nhưng vô ích, và đầu nó đã gục xuống. Những tên kia đã cho nó ngủ thiếp đi, không còn biết trời đất gì nữa.

Khi nó tỉnh dậy thì nó cảm thấy như vừa thoát khỏi một cơn ác mộng. Nó tưởng đang nằm trong giường ở nhà nó, nhưng khi mở mắt ra nó giật mình nom thấy một ánh đèn xanh dương mà nó chưa hề bao giờ thấy ở nhà cô nó. Nó vội ngồi nhồm dậy, dụi mắt để nom cho rõ hơn, thì nó thấy hình dáng lơ mờ của những đồ vật khác lạ. Nó đang ở chỗ nào đây? Việc gì đã xảy ra? Nó cúi đầu xuống và chau mày suy nghĩ. Mắt nó gặp ngay cái chăn phủ giường bằng gấm xanh thêu kim tuyến.

Nhìn theo những cành hoa thêu trên tấm chăn, nó sức nhớ lại những việc đã xảy ra hôm trước. Nó biết rằng đây không phải là một giấc mơ! Nó nhớ lại hai gã đàn ông đi về phía nó, rồi cái thùng xe tối om, nó tưởng như còn nghe rõ tiếng kêu dữ dội của nó bị tắc nghẹn trong cổ họng và câu nói sảng giọng của một tên bảo nó:

“Có ngồi im không hả, con nhỏ này?”

Bây giờ thì nó hiểu rằng nó đã bị bắt cóc thực rồi, nó đã ngủ thiếp đi trên xe và người ta đã đem nó về giam trong cái phòng này.

Nghĩ đến đây, nó vùi đầu vào gối và bật khóc nức nở một cách tuyệt vọng, vì nó không còn biết cầu cứu nơi đâu. Bỗng một bàn tay đặt nhẹ nhẹ lên vai nó làm nó giật mình. Vừa ngoảnh lại, nó trông thấy một người đàn bà bận đồ đen đứng bên giường bảo nó rằng:

- Em ơi, khóc lóc có ích gì?

Giọng nói của người này nghe thật là lạnh lùng và xa xôi, y hệt như nét mặt của mẹ vậy. Tuy nhiên, Thu Cúc nảy ra một tia hy vọng vì đây là một người đàn bà và nó nghĩ đàn bà thì có lẽ dễ mềm lòng hơn.

- Bà ơi – nó nói với một giọng cầu khẩn – bà làm ơn thả tôi ra.

Đôi mắt nó nhìn với vẻ van xin rất đáng thương, nhưng mẹ kia vẫn lẳng lặng đi ra, mặt không để lộ một nét gì xúc động cả.

- Bà ơi bà! – Thu Cúc vừa khóc nức lên vừa đứng dậy định níu lấy mẹ ta nhưng mẹ đã ngăn nó lại:

- Cô đừng bảo tôi thả ra nữa mất công, vì việc ấy đâu phải thuộc quyền tôi?

- Thế thuộc quyền ai? Nhà này là của ai? Ai đã cầm tù tôi ở đây vậy?

Mẹ kia không đáp. Mẹ mở một cánh cửa tủ nằm trong tường, đưa cho con nhỏ một bộ quần áo rất đẹp và nói:

- Mời cô dậy đi, nước tắm đã sẵn sàng rồi đó.

Thu Cúc lắc đầu. Mẹ đàn bà khoanh hai tay, rồi vừa lùi bước ra cửa vừa nói:

- Thôi được, cô muốn dậy lúc nào tùy ý. Có chuông ở đầu giường, khi nào cô cần chỉ xin cứ gọi tôi.

Xong mẹ ta vén một tấm màn và mở cửa bước ra. Thu Cúc nghe thấy cửa khép lại và chìa khóa vặn hai vòng trong ổ.



## CHƯƠNG 18

### THU CÚC MẤT TÍCH

Như chúng ta đã rõ, Hùng định bụng đi kiếm thằng Đức và chàng đã tới vườn Bách Thảo sau khi Thu Cúc đã qua đó được một lát nhưng thằng Đức không có ở sạp báo. Bữa nay, báo ra một phụ trương đặc biệt nên thằng nhỏ phải chạy đến nhà in để lấy thêm.

Đảo mắt nhìn một vòng, Hùng không thấy thằng Đức đâu bèn quay gót đi, đang do dự chưa biết nên đi đâu, tự nhiên, chàng thấy lo lắng trong linh cảm nên không nghĩ ngợi gì nữa, chàng bước về phía nhà Cúc.

Lúc đó con nhỏ vừa quặt ở đầu đường đằng kia thì chàng cũng vừa tới đầu đường này. Do một sự ngẫu nhiên kỳ lạ, Hùng vẫn đi cùng một đường với con nhỏ để về nhà nó, mà vẫn không hề trông thấy nó. Tới một ngã tư, chàng thấy hai đứa trẻ đang hành hạ một con mèo, chàng bèn đứng lại để bảo chúng phải thôi đi. Nhưng chúng làm như không nghe thấy nên chàng phải nắm lấy cả hai đứa và dọa cho mỗi đứa vài bạt tai, bấy giờ chúng mới chịu thôi.

Hình như số trời đã định nên, một lần nữa, con nhỏ không được giải cứu kịp thời khi nó bị hai người đàn ông bắt cóc mang lên xe, mặc dầu nó chỉ cách nhà phóng viên có vài trăm thước. Khi Hùng đi tới chỗ con nhỏ bị bắt chàng chỉ còn thấy một chiếc xe hơi chạy ngang qua, màn che kín mít. Chàng có ngờ đâu rằng Thu Cúc đang bị nhốt trong xe đó, nên chàng thản nhiên tiếp tục bước đi.

Khi tới nhà bà Tảo, chàng thấy cửa hàng đã đóng kín, nhưng cửa sổ trên lầu vẫn còn mở và có ánh đèn sáng. Lặng tai, chàng nghe thấy tiếng bà Tảo đang nói chuyện với một bà hàng xóm về bí quyết nấu món riêu cua, rồi sang đến chuyện bà định cho Thu Cúc đi học trường. Hùng thấy tình hình trong nhà vẫn bình thường và đoán rằng Thu Cúc vẫn ở trong phòng yên ổn, không có chuyện gì xảy ra.

Chàng đưa tay lên xem đồng hồ rồi đi tới nhà cô Mai như đã hứa lúc chiều.

Vào tới phòng khách, chàng thấy cô Mai đang ngồi đàn trên chiếc dương cầm nên chàng vội yêu cầu cô tiếp tục đàn hết bài Dạ Khúc của Chopin. Hùng ngồi nghe với vẻ say sưa và khi nốt nhạc vừa dứt, cô Mai đứng lên để đi pha cà phê. Ngả người trên ghế xích đu, chàng tiện dịp được nghỉ ngơi một chút, sau một ngày suy nghĩ và lo lắng.

Sau cùng, mấy người bạn đã rủ chàng đến đánh cờ tướng, nhưng hồi này chàng không thiết cờ lắm vì còn bận công việc điều tra. Khi cô Mai trở vào với khay cà phê, chàng xin cô tiếp tục ngồi vào dương cầm. Lần này cô Mai vừa đàn vừa ca mấy bài êm dịu “Tiếng hát quê hương”. Bỗng một hồi chuông reo làm cô giựt mình dừng tay lại. Ai mà đến gọi chuông vào giờ này, nhất là cô chỉ rất ít bạn bè ở Sài Gòn? Về mặt bản khoản, cô bước ra khỏi phòng khách.

Hùng thì vẫn điềm nhiên ngồi hút thuốc, mắt nhìn ra cửa phòng khách. Bỗng thằng Đức hiện ra, mặt tái mét và hốc hác. Chưa trông thấy nhà phóng viên, nó vội chạy ngay tới chỗ cô Mai hỏi với giọng lo lắng:

- Thu Cúc... Cô có thấy Thu Cúc không?

- Thu Cúc à? Chị không thấy – cô đáp, trong khi Hùng bình tĩnh hơn, hỏi thẳng nhỏ xem có chuyện gì.

Khi trông thấy nhà phóng viên, Đức mỉm cười vững dạ:

- A! Ông Hùng ở đây! May quá! Ông sẽ có thể giúp đỡ chúng em...

Hùng vội hỏi:

- Có chuyện chi vậy?

- Thu Cúc đã bị mất tích!

Cô Mai thốt ra một tiếng kêu và chân tay rụng rời, nhưng Hùng đã tới nắm lấy vai thẳng bé bảo nó nên giữ bình tĩnh. Rồi chàng hỏi Thu Cúc đã mất tích từ bao giờ.

- Thưa ông, em không biết đích xác, có lẽ từ vài ba tiếng. Cúc không về nhà lúc bữa cơm tối, bà Tảo đợi một lát rồi chạy tới hỏi em có thấy Cúc không. Bà và em đi tìm quanh đó nhưng không thấy, em mới nói với bà hãy trở về nhà để em chạy tới đây.

- Em có hỏi bà ta hỏi mấy giờ Cúc ra phố không?

- Dạ có, lúc hơn sáu giờ.

- Bà có biết Cúc đi đâu không?

- Dạ đi vườn Bách Thảo. Nhưng giờ đó em bận ra nhà in để lấy phụ trương đặc biệt.

Hùng lẩm bẩm : “Lúc hơn sáu giờ, nghĩa là vài phút trước khi ta...”

- Thưa ông, sao ạ?

- À, ta cũng có tới sạp báo để tìm em và hỏi tin tức Thu Cúc, vì linh tính báo cho ta rằng có chuyện gì xảy ra. Và bây giờ ta lại thấy không nên coi thường linh tính. Vậy Thu Cúc đã làm gì lúc đó? Ta phỏng đoán rằng : lúc đó trời bắt đầu tối nên Cúc trở về nhà. Nó đã đi cùng một đường với ta. Nếu ta đi nhanh hơn thì đáng lẽ ta đã đuổi kịp con nhỏ. Trời ơi! Chiếc xe với màn che kín mít, phải rồi!

Trong sự xúc động, Hùng cắn môi đến rướm máu. Phải! Thu Cúc ở trong chiếc xe đó ; nếu chàng không dừng lại chỗ ngã tư để can thiệp vào vụ hai thẳng bé hành hạ con mèo thì chàng đã bắt kịp con nhỏ! Hùng ngồi phịch xuống ghế, lấy hai tay ôm đầu.

- Thật là chuyện ác ôn! – Chàng nhắc lại với vẻ vô cùng bức tức và hối tiếc.





## CHƯƠNG 19

### CHẤT VẤN BÀ TẢO LẦN THỨ NHÌ

Nhưng Hùng không phải là người dễ cho sự xúc động và hối tiếc chi phối. Than vãn về một sự đã rồi là một điều vô ích : bây giờ phải hành động gấp rút để tìm ra dấu tích của con nhỏ.

Lúc đó, nơi phòng khách nhà cô Mai không khác gì một hội nghị quân sự. Sau khi hỏi ý kiến cô Mai và thằng Đức, Hùng nhất quyết đi ngay tới nhà bà Tảo để cật vấn một lần nữa. Kể từ đây, bà hàng và nhà phóng viên sẽ đối đầu một cách công khai và biết đâu bà ta không tiết lộ thêm một vài chi tiết có thể giúp ích Hùng trong việc tìm kiếm Thu Cúc.

Những tên lạ mặt vừa bắt cóc con nhỏ có lẽ chính là bọn đã bắt cóc nó hồi xưa. Nếu khám phá ra gốc tích của Thu Cúc thì có thể hy vọng sẽ tóm được trọn ổ bọn này.

Cô Mai và thằng Đức cũng suy luận và hy vọng như thế, nhưng Hùng không đồng ý cho lắm mà chàng không nói ra. Chàng định đi đến nhà bà Tảo là để hỏi cho ra lẽ chứ không phải vì tin tưởng, vì chàng đoán trước rằng mục này sẽ không thay đổi một chữ nào trong lời khai trước. Tuy nhiên, lúc này, mục là khởi điểm của công việc tìm kiếm và Hùng định lần này phải báo cho sở Cảnh sát nếu chàng không muốn bị chê trách là đã hành động vô phương pháp. Chàng muốn cáo từ cô Mai để đi một mình, nhưng cô tỏ ý muốn đi theo:

- Có lẽ anh không muốn để Mai đi, nhưng vì Mai quá lo lắng về Thu Cúc nên Mai không có can đảm ngồi đợi ở đây một mình được. Đi cùng với anh, Mai có cảm tưởng như mình cũng có ích lợi nhiều cho công việc.

- Vậy thì mời cô cùng đi – Hùng đáp – Nhưng cô chẳng nên tin tưởng quá vào kết quả của cuộc chất vấn này nhé.

- Anh cứ yên tâm. Nhưng biết đâu bà Tảo lại không khai thêm điều gì hữu ích.

Ba người cùng mở cửa ra đường. Hùng kêu một chiếc tắc xi cho mọi người cùng lên, rồi thúc bác tài chạy hết tốc độ. Xe vừa đỗ thì bà Tảo đã chạy ra hỏi:

- Đức đây à?

Thằng nhỏ không đáp. Bà ta tới gần và trông thấy một ông và một bà khách xuống xe nhưng vì trời tối bà ta không nhận rõ mặt. Bà khách chào nho nhỏ và bước vào nhà, còn ông khách thì đi cùng thằng Đức vào sau, rồi đóng cửa lại. Khi ông ta quay lại định nói với bà Tảo thì bà ta đã kêu lên:

- Lại ông này! Lại ông này!

Hùng mỉm cười với vẻ ngạo nghễ:

- Phải, chính tôi đây mà!

Bà Tảo phải dựa vào tường để khỏi ngã và tự nghĩ : chính thằng cha này đã tự xưng là thẩm sát viên và đã lục vấn ta về con nhỏ. Có lẽ hẳn... Rồi bà ta vừa nói vừa thở:

- Vậy là chính ông đã bắt cóc con Thu Cúc!

Hùng lắc đầu và lạnh lùng đáp:

- Tôi ấy à? Không phải đâu... Tôi đến đây cốt là để hỏi bà về tin tức Thu Cúc kia mà.

Chàng vừa nói dẫn giọng, vừa nhìn chòng chọc vào mắt bà Tảo.

Bà này cũng không vừa, đáp lại:

- Ông muốn tôi biết cái gì kia chứ? Nó đi mà chẳng nghĩ gì đến sự lo lắng của tôi. Còn như nó...

Hùng cắt ngang:

- Thôi, bà đừng lớn tiếng như vậy. Chắc bà muốn biết trong khi không phải là bà con thân thích gì với

Thu Cúc, tại sao tôi lại sẵn sàng đến số phận nó như thế! Tôi phải nói cho bà rõ : Đó chỉ vì lòng nhân đạo, vì công lý... Tôi muốn bảo vệ nó đối với bà cũng như đối với bọn người đã mắc cái tội bắt cóc nó hồi xưa, rồi lại còn mắc tội giao nó cho bà, làm cho nó trở thành một nạn nhân của sự tham lam và độc ác của bà!

Không nao núng vì lời buộc tội đó, bà Tảo vênh mặt lên như muốn thi gan với đối phương. Vậy ra lão này không phải là cha ruột của con nhỏ, mà chỉ là một tên xảo quyết dòm ngó vào công việc của người khác. Ý nghĩ này làm mục thêm tự tin và mục tấn công luôn:

- Trước hết, tôi muốn biết ông có quyền gì...?

Hùng vội ngắt lời:

- Để vấn đề quyền gì ra một bên, tôi có một chuyện quan trọng hơn nhiều để cho bà biết về đứa cháu bà.

Nói tới đây, chàng tạm ngưng một lát để hút thuốc và tìm chiến thuật. Rồi, sức nhớ ra sự hiện diện của cô Mai, chàng quay lại và mới cô ngồi xuống ghế. Mặt xanh mét và đáng điệu mỗi mệ, cô vâng lời ngồi xuống và mắt không rời nhà phóng viên ; cuộc đối thoại lạ lùng tiếp theo đó sẽ không bao giờ phai nhòa trong trí nhớ của cô.

- Tôi bảo cho bà biết – nhà phóng viên nói tiếp – những lời bà khai trước với tôi đều láo khoét. Tôi đã điều tra ở Nam Vang : chẳng có tên nào là Hoàng thị Thu Cúc trong sổ hộ tịch cả!

Bà Tảo nhún vai nói một cách dửng dưng:

- Nếu nó không mang tên ấy thì tức là nó có tên khác chứ sao.

Hùng tiến lại gần nhìn bà ta trừng trừng và nói:

- Bà coi chừng! Nếu bà biết cái tên khác đó thì bà phải nói cho tôi biết trước khi cơ quan Cảnh sát hỏi bà!

Nghe nói vậy, bà ta biến sắc và nói ấp úng:

- Nếu tôi biết thì tôi đã tìm ra tung tích của con Cúc từ lâu rồi!

- Như vậy là bà đã cho tôi tài liệu bậy bạ một cách dụng ý.

- Không, tôi chẳng biết gì cả, tôi chỉ nghi ngờ thế thôi. Họ bảo tôi rằng con nhỏ tên Hoàng thị Thu Cúc và tự nhiên tôi nghĩ ngay rằng đó là một cái tên mượn.

- Được rồi! Bây giờ ta nói chuyện về cha mẹ đứa nhỏ, họ đã quyết xa con nhỏ là để nó khỏi bị bắt cóc... Bà chưa bao giờ tin như thế chứ?

- Đã đành rồi! Tôi đâu có ngây thơ đến thế? Nhưng tôi vẫn tin tưởng vào lời của tên Xuân khi hắn bảo

tôi rằng một ngày kia cha mẹ con nhỏ sẽ lãnh nó về và thưởng công cho tôi xứng đáng.. Và bây giờ thì con ranh đã mất tích, có lẽ chính cha mẹ nó bắt cũng nên, như vậy là công tôi đã thành công cốc, chưa kể những số tiền tôi phải chi tiêu để nuôi nấng nó, rồi lại còn chiếc áo mới và đôi dép mới vừa mua được ít ngày nay!

Mụ nói với vẻ căm hờn tột độ, nên chẳng ai còn nghi ngờ sự thành thật của mụ nữa.

Hùng vừa đứng lên vừa nói:

- Tôi rất tiếc là phải báo nhà chức trách về vụ Thu Cúc bị bắt cóc.

- Thì ông cứ báo đi! Tôi chẳng có tội lỗi gì mà phải sợ cảnh sát. Dầu sao tôi cũng đã bị gạt một cách quá đau rồi!



## CHƯƠNG 20

### THU CÚC BỊ CẦM TÙ

Ngồi trên thành giường, Thu Cúc cứ đếm đi đếm lại những bông hồng trên tấm thảm. Nó thừa biết một chiều có 15 bông và một chiều có 19 bông, nhưng nó cứ đếm mãi, đếm hoài để tập trung tư tưởng vào một vật gì cụ thể, hầu quên được cái cơn ác mộng đã ám ảnh nó từ mấy ngày nay.

Nó không khóc nữa, nhưng mặt nó đã hốc hác, hai mắt nó đã thâm quầng. đôi khi, lấy hai tay ôm đầu, nó nghĩ tới thằng Đức, cô Mai và ông Hùng thì tiếng thốn thức lại ghen ngào trong cổ. Rồi nó lại bắt đầu tự nhủ : Thôi, khóc mà làm chi? Không phải bằng những giọt lệ mà nó có thể trốn khỏi nơi đây và nó cần phải thoát khỏi căn phòng này trước khi những nỗi lo lắng và đau khổ làm cho nó kiệt lực hẳn.

Nhiều lúc nó đi quanh căn phòng để quan sát mấy giờ liền. Đây là một căn phòng rộng rãi, trang hoàng rất lịch sự, không giống một nhà tù chút nào cả. Nhưng cái cửa duy nhất thông với bên ngoài lại bị khóa chặt. Nhiều lần nó đã rón rén tới gần cái cửa này để nghe ngóng, nhưng nó không dám thò tay ra vặn quả nắm vì sợ có ai đứng gác bên ngoài sẽ nhận rõ mưu toan của nó. Ý nghĩ này làm nó hoảng sợ vô cùng, vì nó nhớ lại cái hôm nào nó bị hai gã đàn ông đã bắt nó và tống nó lên xe.

Bởi vậy, trong những ngày đầu bị giam cầm, Thu Cúc sống trong sự lo âu không bút nào tả xiết. Dần dần, nó trở lại bình tĩnh hơn. Nó không thấy ai ra vào căn phòng này cả, ngoài mẹ đàn bà tên Tám hằng ngày vẫn phục dịch con nhỏ trong sự im lặng. Mẹ cũng không dám nhìn nó, sợ gặp đôi mắt van lơn của nó làm mẹ sẽ mềm lòng thương hại.

Bây giờ thì con nhỏ không dám bảo mẹ ấy thả cho nó ra ngoài nữa. Điều nó muốn biết là tại sao người ta bắt cóc nó và ai đã cầm tù nó như thế này.

- Bà Tám ơi! Cho tôi biết là ai đã cho bắt tôi? Và lý do vì sao? Tôi có làm gì ai đâu mà người ta bắt tôi? Bà cho tôi biết người đó là ai và tôi phải làm sao để được gặp người ta và van xin người ta thả tôi ra? Bà giúp tôi đi bà Tám!

Nó vừa nói vừa khóc lóc thảm thiết và nín áo mẹ ta lại. Nhưng mẹ cứ nín thinh rồi đi ra, hoặc đến mở cái tủ và chỉ cho con nhỏ những bộ áo mới mà người ta đã mua cho nó. Rồi mẹ xếp dọn đồ đạc, thay nước bình hoa, và sửa soạn nước nóng với xà bông thơm cho con nhỏ tắm.

Ngồi thu hình một xó, hai tay bưng lấy mặt, con nhỏ hình như không trông thấy gì vì nó cần chi các thứ xa xỉ phẩm đó nếu nó phải mất tự do?

Nó cũng dừng dưng trước những món ăn thịnh soạn mà hàng ngày mẹ Tám bưng vào. Nó chỉ ăn qua loa vài miếng cho khỏi chết đói mà thôi. Một đôi khi, nó cầm lên những con dao, những chiếc nĩa bằng bạc chạm trổ tinh vi để ngắm nghía và tự hỏi ai là chủ nhân các đồ quý giá này, tại sao người ta lại giam cầm nó trong khi cuộc đời tầm thường của nó chẳng đáng cho ai để ý tới, ngoài thằng Đức và cô Mai ra.

Suy nghĩ đến đây, nó nhớ lại bà lão ở vườn Bách Thảo và con búp bê với mái tóc huyền đã làm đảo lộn cuộc đời của nó. Nó nghĩ tất hẳn phải có một sợi dây liên lạc giữa các sự việc xảy ra, và chỉ khi nào tìm ra nguồn gốc tức là con búp bê, mới khám phá ra được lý do của vụ bắt cóc.

Thu Cúc đã mất nhiều công suy luận, quan sát các đồ đạc trong phòng, lục lọi các ngăn kéo, hộc tủ nhưng vô ích. Nó đã giở từng trang sách trong tủ để tìm một dấu tích gì có thể giúp nó vén màn bí mật, nhưng cũng thất vọng.

Chán rồi, nó đến dán mắt vào cửa kính để nhìn ra ngoài. Nó thấy một khu vườn rộng và xa xa một con đường đất chạy ngang. Thỉnh thoảng một chiếc xe bò chậm chạp đi qua, nhưng xa quá, dù con bé có cả gan đập bể tấm kính ra thì cũng chẳng mong gì ai trông thấy hay nghe thấy nó.

Lúc đầu, nó hy vọng rằng một ngày nào, cánh cửa vườn sẽ mở cho một người khách đi vào thì nó sẽ kêu cứu, nên nó cứ đứng trông gần hết cả ngày để khỏi lỡ dịp.

Nhưng hết ngày này qua ngày khác, nó chẳng thấy một ai vào cả. Nó tự hỏi cái nhà này không có ai ở hay sao?

Một buổi tối kia, không thể nén lòng được nữa, nó bèn hỏi mẹ Tám thì mẹ nói:

- Tôi không thể nói gì với cô được hết. Lối vào ở phía kia.

- Ở phía kia? Sao kỳ vậy? – con nhỏ gặng hỏi.

Mẹ tám khoanh tay trả lời:

- Cô hỏi những câu đó thật là vô ích. – Rồi mẹ ta lui ra.

Tối đây thì Thu Cúc hiểu rằng hy vọng cuối cùng của nó đã tan như mây khói. Tuy nhiên, nó vẫn không rời tấm cửa kính và tiếp tục ngóng trông con đường đất đằng xa, nhìn khung trời lúc xanh lúc trắng và các cây cối trong vườn. Nó tự nghĩ:

- “Ước gì có ai qua đây, hoặc có các bạn ta vào trong vườn này thì may quá!”

Và, như người bị thôi miên, nó chăm chú nhìn tấm cửa sắt trong khi nó thấy các bộ mặt quen thuộc của thằng Đức, cô Mai và ông Hùng hiện ra qua màn lệ rơi lã chã trên áo nó.

Và một ngày kia, điều mơ ước của nó đã thành sự thật : Nó thấy một người bạn tiến vào vườn. Nó phải bám lấy thành cửa cho khỏi ngã và nó không còn đủ sức để mà khóc nữa.



## CHƯƠNG 21

### CON LU TÌM THẤY THU CÚC

Khởi sự cuộc điều tra, Ty Cảnh sát đã hỏi cung bà Tảo và những người đã có liên lạc với Thu Cúc, nhất là những người bán hàng rong trong vườn Bách Thảo.

Nhưng mặc dầu cuộc điều tra tiến hành ráo riết, màn bí mật vẫn còn y nguyên. Không một ai trông thấy Thu Cúc, không một ai có tin tức gì của nó. Từ buổi đầu, ty Cảnh sát đã nghi ngờ bà Tảo có biết rõ chi tiết mà không chịu khai sự thật nên Ty định đánh một lá bài chót là bắt giam bà ta để buộc phải khai ra hết.

Trong khi đó, Hùng cũng xúc tiến cuộc điều tra riêng. Thăng Đức thì nỗ lực đi tìm kiếm đó đây và đã biến thành một nhà thám tử rất hăng say. Để có thời giờ lo công việc ấy, nó đã bỏ nghề bán báo. Nghe tin đó, cô Mai đã đề nghị với nó đến nhà cô ăn cơm, nhưng mặc dầu số tiền dành dụm của nó chẳng được bao nhiêu, nó cũng cảm ơn cô Mai và xin để cho nó được tự túc.

Và chẳng, nó cũng không ăn uống gì nhiều : một ổ bánh mì hay vài lưng cơm cùng chia sẻ với con Lu. Từ ngày Thu Cúc mất tích, trông con Lu có vẻ buồn bã tiêu tụy. Nó theo chủ nó đi khắp mọi nơi như hình với bóng và thỉnh thoảng nó rít lên mấy tiếng như có ý muốn nói lên rằng nó cũng đang chia sẻ nỗi đau khổ của chủ nó. Những khi đó, thăng Đức nhìn thăng vào mắt con Lu và nói với một giọng đầy xúc động:

-“Lu ơi! Thu Cúc đâu hả Lu?”

Nghe tiếng gọi, con chó vẫy đuôi, vênh tai và đứng phắt dậy chạy ra ngoài rồi vượt qua các phố để đến nhà Thu Cúc.

Một bữa kia, thăng Đức đến nhà ông Hùng và để con Lu đợi nó tại hành lang. Mọi lần, con Lu vẫn ngoan ngoãn ngồi chờ thăng nhỏ, nhưng hôm đó không hiểu sao nó lại chạy ra đường, có lẽ nó thèm cái gì ăn. Tới một đồng rác, nó đánh hơi và lấy chân cào cào rồi lòi ra được cái xương lớn. Nó vội chụp lấy và đi tìm một chỗ khuất để được yên ổn thưởng thức miếng mồi ngon. Nhưng một tiếng “gừ” làm nó quay đầu lại : nó thấy một con chó lớn màu tro, chột mắt trông rất bẩn thỉu, đang thò chân ra chực cướp lấy cái xương của nó. Con Lu vùng chạy để bảo vệ miếng mồi nhưng con chó kia cũng rượt theo luôn. Chạy hết phố này qua phố khác thì tới hương lộ đi Hạnh Thông Tây, ở vùng ngoại ô. Chúng gặp một đồng rác nữa bên cạnh đường, con chó chột thấy có vẻ béo bở bèn đứng lại để kiếm một miếng mồi khác ngon hơn. Chạy thêm một quãng, con Lu thấy không bị địch thủ rượt theo nữa, nó bèn dừng lại và thấy trước mặt một tấm cửa sắt. Nó bèn lượn qua chấn song và nằm thu hình ở cạnh hàng rào để nhá cái xương cho thỏa thích. Khi đã no nê rồi, nó đứng lên thì nhận thấy nó đang ở trong một khu vườn rộng, khoảng giữa có một ngôi biệt thự hai tầng sơn màu xám trông thật kiên cố. Tất cả các cửa kính đều có che màn, người ta có thể nhìn qua và trông thấy bộ mặt xanh xao của một bé gái. Con nhỏ này đang đứng nhìn các lối đi vắng vẻ trong vườn, bỗng nó giật mình và đưa tay lên dụi mắt. Không! Nó không thể nào trông lầm được. Con chó đang chạy

trong vườn chính là con Lu! Tim con nhỏ đập mạnh như muốn nhảy ra ngoài lồng ngực.

“Lu, Lu” nó vừa gọi vừa gõ vào cửa kính. Nhưng con chó vừa đi vừa mãi đánh hơi dưới đất nên không nghe thấy... Một lát sau, con chó đã đi ngay tới bên cửa sổ.

“Lu, Lu” con nhỏ lại gọi một cách tuyệt vọng. Vì tấm cửa kính đó bị đóng đinh rất kỹ nên không thể mở được, con nhỏ vội nắm tay nắm mạnh, miếng kính vỡ ra, bây giờ con chó mới nghe thấy tiếng gọi của Thu Cúc.

Trong khi đập miếng kính, tay con nhỏ bị đứt một miếng dài, nhưng nó quên cả chỗ đau. Bây giờ nó cần phải tìm cách nào giao cho con Lu vật gì để thông tin cho thằng Đức. Con nhỏ định tìm giấy bút để viết mấy chữ, nhưng như thế sẽ mất nhiều thời giờ, nếu mụ Tám mà bắt gặp thì hỏng hết. Nó vội dồn hết can đảm, nghiêng rặng và đưa tay lên rút luôn một nắm tóc, gói vào cái khăn tay rồi vứt cho con chó.

Con Lu đón ngay cái gói và nhận ra đúng mùi của cô bạn chủ nó. Không chần chừ một giây nào nữa, nó vội vàng chạy biến đi.

Thu Cúc trông theo con chó mãi tới khi nó khuất bóng sau hàng rào. Lúc đó, nhìn lại miếng kính vỡ và vết thương ở tay, con nhỏ thấy hoảng sợ vô cùng. Bây giờ biết ăn làm sao nói làm sao với mụ Tám đây? Làm thế nào để mụ khỏi nghi ngờ? Suy nghĩ một lát, nó quả quyết bấm chuông và cố làm vẻ mặt thật bình tĩnh.

Mụ Tám vào tới ngay và hỏi:

- Cô cần chi vậy?

- Tôi vừa bị té vào cửa kính chỗ kia và bị thương ở tay – Thu Cúc đáp.

- Bị té à? – Mụ Tám vừa hỏi vừa cúi xuống coi vết thương, thấy khá dài nhưng không sâu lắm, rồi lại nhìn miếng kính vỡ.

- Bị té à? – Mụ nhắc lại, rồi mụ nói tiếp – Không sao đâu, tôi sẽ băng bó cho cô.

Rồi mụ bước ra khỏi phòng và đóng cửa lại. Một lát sau, mụ trở vào với một hộp cứu thương, rửa sạch chỗ đau, bôi thuốc và băng bó lại.

Ngay ngày hôm đó, một người thợ được gọi tới để thay miếng kính vỡ và đóng luôn tấm ván để bịt các khuôn kính lại.



## CHƯƠNG 22

### TÒA NHÀ BÍ MẬT

Trời sinh ra loài chó mà không cho nó biết nói thật là uổng. Con Lu cảm thấy rất khổ tâm vì nó đã trông thấy cô bạn nhỏ của chủ nó, đã nghe thấy tiếng nói của cô ta, mà chỉ có cách mang cái khăn tay về cho chủ nó hiểu rằng nơi nhất Thu Cúc đã được khám phá ra.

Thằng Đức mở chiếc khăn tay và thấy một nắm tóc, nó đoán biết ngay là của Thu Cúc. Nó vội ôm cổ con chó, nhìn thẳng vào mắt nó và hỏi với vẻ lo lắng:

- Lu ơi, mày thấy cái này ở đâu vậy? Ai đã đưa cho mày? Có phải Thu Cúc không?

Thay cho câu trả lời, con Lu vội gờ ra rồi chạy đi. Được một quãng, nó đứng lại quay nhìn xem chủ nó có đi theo không. Lúc ấy, ánh mắt nó thật khôn và hình như muốn nói : “Cậu chủ ơi! Lại đây, tôi sẽ đưa cậu tới chỗ cô Thu Cúc”.

Thằng nhỏ hiểu ý vội chạy theo con chó. Hết phố này qua phố khác, chẳng mấy lúc nó đã ra tới hương lộ đi Hạnh Thông Tây. Chạy thêm một quãng nữa, con Lu dừng lại trước tấm cửa sắt của một khu vườn mà ở chính giữa là một ngôi biệt thự hai tầng sơn màu xám. Nó quay lại nhìn thẳng Đức rồi luồn qua song sắt và chạy một mạch tới nằm dưới cái cửa sổ thứ ba của mặt hậu ngôi biệt thự.

Thằng Đức hiểu ngay rằng Thu Cúc đã liệng chiếc khăn tay từ cái cửa sổ đó. Nó cố mở to mắt để nhìn nhưng không thấy gì hơn là những tấm kính có màn che hoặc ván đóng kín mít. Nó quan sát địa thế một lúc và kết luận rằng lối vào nhà phải ở phía kia. Các cửa chớp đều mở, nhưng không một bóng người sau những tấm kính. Ngôi biệt thự này thật là yên tĩnh, hình như không có ai ở.

Thằng Đức không phải là đứa trẻ nhút nhát, tuy nhiên, nó cảm thấy trái tim thắt lại trước tòa nhà sơn xám đầy bí mật, ở một khu hẻo lánh. Và Thu Cúc đang bị giam cầm trong đó, sau một tấm cửa kính đã bị ván bít kín và những bức tường dày kiên cố.

Thằng Đức muốn bật khóc. Nó đưa tay vịn quả nắm và lay mạnh tấm cửa sắt, nhưng không thấy nhúc nhích. Nó đã định leo qua cổng để vào trong vườn và tìm cách để giải cứu cho Thu Cúc. Nhưng nó lại tự chủ được vì nó nghĩ rằng hành động hấp tấp như thế sẽ chẳng đi tới đâu mà còn có thể làm hỏng việc. Nó đưa tay lên gạt những giọt mồ hôi trên trán rồi huýt sáo nho nhỏ để gọi con Lu. Con chó nghe tiếng vội nhảy ra, Đức vừa vỗ về nó vừa nói : “ Tội nghiệp con Lu! Thôi, ráng kiên nhẫn thêm chút nữa, chúng ta sẽ giải cứu cho Thu Cúc”.

Rồi chủ với tớ đưa nhau ra về : bây giờ thì cần phải báo cáo ngay cho ông Hùng rõ.





## CHƯƠNG 23

### AI LÀ CHỦ TÒA NHÀ?

Câu chuyện mà Đức vừa kể cho nhà phóng viên có vẻ khó tin, nhưng chàng cũng cho là chuyện thật vì chàng đã quen tính không ngạc nhiên trước bất cứ một sự gì.

Chàng liền kêu dây nói cho Ty Cảnh sát. May thay, ông trưởng Ty lại là chỗ quen biết cũ nên ông ta chấp nhận rất dễ dàng đề nghị của Hùng để đi tới một tòa biệt thự ở vùng ngoại ô, là nơi mà Thu Cúc bị giam giữ theo tài liệu đã thu lượm được.

Hùng đề nghị ông đi bằng xe riêng của chàng và chừng 15 phút sau ông trưởng Ty đã tới cùng với hai cảnh sát viên.

Hùng mời mọi người lên xe. Ngồi ngả người trên ghế, ông trưởng Ty vừa hút thuốc vừa suy nghĩ, còn hai cảnh sát viên thì ngồi thẳng đơ trong yên lặng. Thăng Đức ngồi cạnh ông Hùng, với con Lu nằm ngoan ngoãn dưới chân nó.

- Bây giờ chúng ta đi bộ vào thì hơn.

Mọi người lẳng lẳng xuống xe. Con Lu đi tiên phong và khi tới cổng sắt, nó lách qua chấn song vào vườn rồi chạy tới nằm dưới cái cửa sổ thứ ba, đuôi ve vẩy.

- Kìa, ông coi – Đức nói với nhà phóng viên. Hùng gật đầu và chỉ con chó cho ông trưởng Ty Cảnh sát.

- Tôi thấy rồi – ông này đáp có vẻ không tin tưởng lắm.

Do Đức dẫn lối, mọi người đi vòng ra phía trước để tới cửa vào. Lúc đó trời đã xế chiều, trong nhà đèn thấp sáng choang. Một người trông như quản gia bước ra đứng trên thềm một lát rồi quay trở vào. Trông thấy người này rất nghiêm trang, ông Trưởng Ty thấy ngại ngại và nói với nhà phóng viên:

- Ông Hùng này! Ông phải cho tôi biết ông có ý định làm gì bây giờ chứ? Ông muốn khám nhà chăng?

- Vâng, nếu xét cần.

- Nhưng như thế là đột nhập gia cư bất hợp pháp. Tôi thấy việc này phiền lắm, ông ạ.

- Thôi được – Hùng đáp – xin ông cứ đứng ngoài này với nhân viên. Tôi sẽ vào nhà như một người khách đến chơi và tôi sẽ xin cầu cứu đến ông khi nào thấy thật cần thiết.

Nói xong Hùng lôi tay thẳng Đức cùng vào.

Người quản gia cúi chào rất trịnh trọng:

- Thưa ngài muốn hỏi ai ạ?

- Tôi muốn gặp ông chủ nhà – Hùng vừa đáp vừa đảo mắt nhìn quanh.

- Thưa ngài, chúng tôi không rõ chủ nhân tôi có thể tiếp kiến ngài vào giờ này hay không.

- Ông thưa với chủ nhân rằng tôi có việc rất cần – Hùng vừa nói vừa đưa thẻ phóng viên ra.

Người quản gia tiếp lấy tấm thẻ, đặt trên một chiếc khay bạc và đưa cho một gia nhân đứng gần đó:

- Anh lên trình với chủ nhân.

Rồi quay ra nói với Hùng:

- Xin kính mời ngài vào.

Một gia nhân khác mở rộng tấm cửa kính. Hùng và Đức bước vào một phòng rất nguy nga và tráng lệ.

- Có thể nào Thu Cúc lại ở đây được? – thằng nhỏ kêu khe khẽ.

Hùng suýt bảo nó im.

Tại cuối phòng, một tấm cửa nữa mở ra và người gia nhân ban nãy đã trở xuống thưa:

- Xin mời ngài đi theo tôi.

Hai người bước vào một phòng thư viện, xung quanh tường bày la liệt những pho sách gáy mạ vàng, xếp thứ tự trên các giá bằng gỗ quý.

Chủ nhân đang ngồi sau một chiếc bàn giấy lớn. Hùng sững sốt nhận ra là nhà nghiệp chủ Lê Trọng Phú, người đồng quận với cô Mai ở Bạc Liêu.

Chàng chưa hết ngạc nhiên thì ông Phú đã đứng dậy ra bắt tay chàng.

- A, chỗ quen biết cả đây mà, ông Hùng! Có việc gì vậy, thưa ông? – chủ nhân hỏi với một nụ cười rất niềm nở.

- Thưa ông, rất cảm ơn lòng tử tế của ông – Hùng đáp – Tôi xin thưa rằng đây là một câu chuyện bí mật và rất tế nhị.

- Vâng, xin ông cho biết! – Chủ nhân vừa nói vừa mời an tọa.

Hùng ngồi xuống với vẻ mặt nghĩ ngợi. Lúc bấy giờ, trong phòng thư viện, bầu không khí yên lặng đến nghẹt thở. Hùng vào đề:

- Thưa ông, như ông vừa nói, chúng ta là chỗ quen biết. Nhưng có lẽ ông cũng rõ là trước khi làm phóng viên nhà báo, hồi xưa tôi đã có làm thám tử một thời gian?

Ông Phú gật đầu. Hùng nói tiếp:

- Hiện bây giờ tôi vẫn rất ham thích cái nghề đó, và tôi lại trở thành thám tử mỗi khi người bạn nào cần đến sự giúp đỡ của tôi. Và mới đây một bé gái rất thân của tôi đã bị mất tích mà tôi tìm mãi chưa ra, thưa ông.

Hùng ngưng lại và hỏi:

- Thưa ông cho phép tôi được hút thuốc?

- Ấy, xin mời ông cứ tự nhiên – chủ nhân vừa đáp vừa cầm hộp thuốc lá lên mời.

Hùng rút một điếu, châm lửa, hút vài hơi rồi nói tiếp với vẻ lơ đãng:

- Nhà chức trách đã bủa lưới, nhưng tới nay vẫn chưa có kết quả gì!

- Vậy hả?

- Như ông đã rõ, một cuộc điều tra là công việc khó khăn, phức tạp. Ban đầu thì mọi nỗ lực hình như vô hiệu. Người thám tử cố phá tan màn bí mật, nhưng nó vẫn cứ đứng trơ trơ như một bức tường kiên cố. Nhưng dầu sao thì bức tường ấy cũng phải hạ xuống nếu muốn khám phá ra chiếc chìa khóa đưa tới sự thật.

- Vâng, tôi hiểu – chủ nhân đáp.

- Và một ngày kia, nhà thám tử đã tìm ra một kẽ nứt của bức tường, chàng vội bám chặt vào đó và dần

dần chàng đã nom thấy...

- Đã nom thấy? – Chủ nhân hỏi.

Hùng cả cười trả lời:

- Thưa ông, ông có tin lời tôi không, khi tôi nói đã nom thấy gì bên kia bức tường?

Hùng ngừng lại và nhìn nhà nghiệp chủ. Ông này quay mặt đi và cúi xuống rút một điếu thuốc châm hút.

Hùng nói tiếp:

- Vâng, có lẽ ông không tin tôi, nhưng tôi xin phép nói rõ : tôi đã nom thấy sự thật, đứa bé gái đó hiện đang ở trong nhà ông!

Thằng Đức thốt ra một tiếng kêu nho nhỏ, nhưng chủ nhân đã ngả người ra ghế, cả cười đáp:

- Hà, hà, hà! Ông Hùng giàu óc tưởng tượng quá xá! Nhưng, như ông đã nói tôi không thể nào tin ông được đâu.

- Thế ông có chịu tin tôi khi tôi nói rằng một ông trưởng Ty Cảnh sát và hai cảnh sát viên đang đứng chờ tôi ngoài vườn kia không?

- Không, tôi cũng không thể tin được.

Thằng Đức vẫn theo dõi cuộc đối thoại của hai người. Nó thấy vẻ mặt của ông Phú bình tĩnh và thoải mái, trong Khi Hùng thì tỏ ra cứng cỏi, gần như hung dữ.

- Thưa ông – chàng vừa nói vừa đứng dậy – thiết tưởng là không nên đóng kịch thêm làm gì nữa. Tôi biết rằng con nhỏ hiện đang ở trong nhà ông ; tôi có bằng cứ hẵn hoi. Mà còn hơn thế nữa : một nhân chứng đã nom thấy con nhỏ sau tấm cửa kính thư ba ở mặt sau nhà ; con nhỏ đã giao cho nhân chứng một nắm tóc gói trong chiếc khăn tay. Đây, ông coi.

Và Hùng đưa chiếc khăn tay ra. Vẻ mặt ông Phú hơi cau lại, nhưng ông tự chủ được ngay và hỏi:

- Thế ông muốn nói con nhỏ nào?

- Con nhỏ hiện ở đây mang tên là Hoàng thị Thu Cúc, nhưng đó là một tên mượn, thưa ông ; và tên thật của nó thì chính ông biết rõ, có phải không ạ?

- Tôi chẳng hiểu ông nói cái gì cả.

- Điều đó không quan trọng, lát nữa ông sẽ hiểu.

Nhà nghiệp chủ ngồi rũ xuống ghế, và hình như tấm mặt nạ của ông đã bắt đầu rớt xuống.

- Nhưng ông có quyền gì buộc tội tôi như vậy? Ông không hiểu rằng tôi có thể cho gia nhân tố tụng ông ra khỏi nhà này ngay tức thì sao?

Ông Phú nói một cách nặng nhọc. Hùng vội chặn ngay:

- Ông nói phải, tôi không có quyền gì cả. Bởi vậy bây giờ tôi xin nhường chỗ cho những người có toàn quyền hành động.

Nói xong chàng bước vội ra khỏi phòng và chạy một mạch đến chỗ nhân viên Cảnh sát đang đứng đợi.

- Xin ông Trưởng Ty cho lục soát tất cả nhà, tôi xin chịu hết trách nhiệm – Hùng vừa nói vừa thở.

Cuộc lục soát bắt đầu, hết phòng này qua phòng khác mà chưa thấy gì cả. Cuối cùng, khi tới một tấm cửa đóng kín, mục Tám vô ý để lộ ra một cử chỉ làm ông Trưởng Ty phải nghi ngờ. Ông ta vội hỏi:

- Thế cái cửa này thì sao?

- Thưa cửa này khóa – mục Tám trả lời – nhưng đây chỉ là một cái cửa tủ xây trong tường mà thôi.

- Mở ra coi nào?

Khi mụ Tám mở ra, ông Trưởng Ty cúi nhìn bên trong thì thấy đúng là một ngăn tủ xây vào tường, bên trong chứa đầy quần áo phụ nữ chất chung quanh vách tủ hoặc máng trên những chiếc mắc. Ra vẻ thất vọng, ông Trưởng Ty đã định ra về, nhưng đến lượt Hùng quan sát trong tủ.

- Nhiều quần áo dữ! – Chàng nói với vẻ lơ đãng. Rồi chàng gạt vài cái sang bên, lấy một đôi mắc áo xuống.

- Ông làm chi vậy? – Ông Trưởng Ty ngạc nhiên hỏi.

Hùng không đáp. Chàng tiếp tục gỡ hết quần áo ra, dưới đôi mắt kinh hoàng của mụ Tám. Khi tủ đã trống rỗng thì một cái cửa nữa hiện ra ở phía sau.

- Mở ra ngay! – Ông Trưởng Ty ra lệnh.

- Thưa, tôi không có chìa khóa, vả lại chẳng ai mở cái cửa này ra bao giờ cả! – Mụ Tám đáp.

- Mở ra đi – Hùng giục thêm.

Lúc đó, ông Phú mới nói một cách khinh bỉ:

- Sao không mở ra, chị Tám? Các ông đây sẽ phá cửa đó ra bây giờ! Vậy chị lấy chìa khóa mở ra đằng hoàng có hơn không?

Ngạc nhiên, mụ Tám nhìn chủ nhân, môi mấp máy mà không nói ra lời.

- Thôi, mở ra đi! – Ông Phú giục lần nữa – chị sợ cái gì kia chứ?

Trong sự im lặng ngột thở của mọi người, mụ Tám run rẩy lần chòm chìa khóa treo ở thắt lưng. Khi tìm ra chiếc chìa khóa, mụ quay lại nhìn ông Phú lần nữa, với hy vọng ông sẽ thay đổi ý kiến.

Nhưng ông hồi thúc với vẻ điên ruột:

- Trời ơi, mở ra đi! Chị thấy là mình đã thất bại rồi!

Đoạn ông quay lại nói với Hùng:

- Còn ông, tôi xin nói cho ông biết là không bao giờ ông có thể buộc tội cho tôi là giam cầm người sai phép, vì con nhỏ giấu ở đây nó mang giòng họ Lê như tôi. Nó chính là cháu ruột tôi đó!



## CHƯƠNG 24

### LỜI TỰ THÚ CỦA ÔNG PHÚ

Trong một góc phòng thư viện, Thu Cúc và thằng Đức ngồi nghe với vẻ lơ đãng câu chuyện mà ông Lê Trọng Phú kể cho ông Hùng và ông Trưởng Ty cảnh sát nghe.

- “Chúng tôi có ba anh em – ông Phú nói với một giọng ngượng ngập – : ông Phát, ông Phong và tôi. Gia đình chúng tôi nguyên gốc ở Bạc Liêu, đã lên Sài Gòn ở từ vài chục năm nay. Ông Phát là con trưởng, đã được hưởng một gia tài kếch xù của một ông chú, còn phần của ông Phong và tôi thì chẳng được bao nhiêu.

Ông ngừng để lau mồ hôi trên trán rồi kể tiếp:

- “Trước vấn đề đó, tôi thấy dửng dưng vì hồi ấy tôi còn nhỏ tuổi nên chẳng thiết gì tiền bạc. Nhưng ông Phong thì lại khác, ông ham tiền lắm và sau này tôi mới hiểu sự ham mê đó khi tôi bị đồng tiền chi phối. Ông Phát cũng nhận thấy lòng ghen ghét của em mình nên ông thường nói rằng:

- “Rồi sau đây mày cũng giàu có như tao, lo gì! Tao có linh cảm là tao sẽ không thọ được bao năm nữa... Vậy khi tao chết, tao sẽ để lại cho mày thừa hưởng tất cả của cải của tao”.

Ông Phú nghỉ một lát rồi kể tiếp:

- “Và lời nói trên đây đã thành sự thật. Trong một chuyến đi từ Bạc Liêu lên Sài Gòn, ông Phát lái xe trong đêm tối với tốc độ quá nhanh nên xe đâm vào cột đèn, ông bị chết liền tại chỗ”.

- “Một bữa kia, trong khi vấn đề thừa hưởng gia tài của ông Phát đang được giải quyết thì một gã nhà quê ở đâu bước vào tìm gặp hai anh em tôi. Người ấy xưng tên là Chu văn Kỷ đã phát giác với chúng tôi một chuyện động trời : ông Phát đã lấy vợ từ một năm trước mà hai anh em tôi đều không ai biết cả. Ông ta làm bạn với một cô gái nghèo, cô ta chết đi sau khi hạ sanh một bé gái. Con nhỏ này mang tên là Lê thị Hoàng Yến, lúc đó là thừa kế hữu quyền và duy nhất của ông Phát, vì ông chết đi không để lại chúc thư. Tôi không thể nào quên được tấn kịch đã diễn ra hôm đó.

- “Tại sao anh biết? – Ông Phong quát hỏi – anh có gì làm bằng chứng không?

Nhưng tên Kỷ đã diễm nhiên móc ví lấy ra một tờ giá thú của ông Phát và một tờ khai sinh của con nhỏ Lê thị Hoàng Yến. Kỷ cho biết thêm rằng hắn là chồng của chị vú đã nuôi con nhỏ nên, vì lẽ đó, hắn phải bênh vực quyền lợi cho nó.

Sau khi thảo luận rất gay go, chúng tôi đã đi tới một thỏa hiệp : với một số tiền lớn do anh tôi cấp cho, Kỷ chịu nhận rời khỏi Saigon để qua Nam Vang làm ăn cùng với vợ hắn và con nhỏ. Với một số tiền nữa, hắn sẽ cho con nhỏ mang họ Hoàng như hắn. Chính tôi đã đề nghị giải pháp đó. Còn ông Phong thì lại muốn thanh toán con nhỏ một cách dứt khoát, nhưng tội ác đó làm tôi kinh tởm vì tôi cảm thấy giọt máu vô tội của con nhỏ sẽ đòi hỏi một sự trả thù đến kỳ cùng.

Do đó, tôi đã thuyết phục được anh tôi, để con nhỏ qua Nam Vang với cha mẹ nuôi của nó. Rồi hai anh em tôi đã được thừa hưởng tất cả gia tài của ông Phát để lại. Nhưng anh tôi vẫn không được yên lòng, vì ông ấy sợ rằng một ngày kia cha mẹ nuôi con nhỏ sẽ lại yêu sách nợ kia. Bởi vậy, anh tôi bèn mượn một bọn thủ hạ để canh chừng vợ chồng tên Kỷ. Ít lâu sau, anh tôi được tin hăn đã tiêu xài hết số tiền và đang tìm cách liên lạc với anh em tôi để đòi thêm... Ông Phong bèn nghĩ ra một mưu kế rất hữu hiệu : ông ta cho thủ hạ bắt cóc con nhỏ, rồi bảo một người trong bọn đó tên Xuân mang giao con nhỏ cho một mục đàn bà quê quán ở Sài Gòn.

- Mục Tảo phải không? – ông Trưởng Ty hỏi.

- Vâng, chính là mục Tảo. Thủ hạ của anh em tôi đã bịa ra một câu chuyện nói cho mục này tin và dặn mục rằng con nhỏ tên là Hoàng thị Thu Cúc. Cái tên giả này chỉ cốt đánh lạc hướng tên Kỷ. Theo chỉ thị của chúng tôi, mục tảo đã bỏ Nam Vang về Sài Gòn, gần ông Phong để ông có thể cho canh chừng một cách dễ dàng hơn. Tuy nhiên, để vợ chồng chị vú phải hoảng hồn và mất đường làm tiền thêm, anh tôi đã gửi thư cho họ để hỏi tin tức con nhỏ. Dĩ nhiên, tên Kỷ không dám trả lời rằng con nhỏ đã bị mất tích, vợ chồng hăn bèn vội vã rời bỏ Nam Vang đi nơi khác làm ăn. Anh tôi vẫn tiếp tục cho theo dõi hăn và được tin người vợ đã chết còn hăn đi làm thợ mỏ ở Nông Sơn. Ít năm sau, anh Phong tôi cũng qua đời và chỉ còn một mình tôi là thừa kế duy nhất cái gia tài để lại. Hồi đó, tôi đã biết ham muốn tiền bạc, nên tôi rất lo bị mất gia tài đó. Theo gương của anh tôi, tôi bèn cho người đi Nông Sơn để tìm kiếm tên Kỷ là người duy nhất biết rõ sự thật về con nhỏ. Khi kiếm được ra hăn thì hăn đang sửa soạn để chuyển về Sài Gòn. Người của tôi theo dõi hăn từng bước và biết rằng hăn muốn phát giác sự thật cho con nhỏ rõ. Nhưng hăn vẫn dè dặt đề phòng, vì hăn tự biết mình có tội nên rất sợ rắc rối với nhà chức trách. Cũng vì lẽ đó mà hăn không dám tố giác tôi”.

Nói nhiều đã mệt, ông Phú ngưng để thở và mồ hôi tuôn lã chã trên trán. Rồi ông kể tiếp:

- “Tên Kỷ đã dùng mọi mưu chước, kể cả việc cải trang làm mục bán hàng rong để thông tin cho con nhỏ. Nhưng vô ích, vì người của tôi bao giờ cũng đến kịp thời để phá vỡ mưu toan của hăn. Cho tới ngày... tới ngày mà ông Hùng nhập cuộc. Từ ít lâu nay, tôi biết rằng ông đã tới gần sự thật. Nhưng tôi vẫn cố cứu vãn cái gia tài, nó đã đầu độc và làm hại tôi. Do đó, tôi đã cho bắt cóc con nhỏ. Trước mỗi nguy cơ lớn lao, nếu ở địa vị anh tôi thì đã hành động thế khác. Một lần nữa, tôi đã lùi bước trước tội ác. Vì vậy, con nhỏ đã được mang về biệt thự này và nó có thể cho ông biết nó đã được săn sóc chu đáo đến mức nào.”

Lúc này, Thu Cúc và Đức đang chăm chú chờ đợi đoạn kết của câu chuyện. Đồng hồ vừa điểm 12 giờ đêm.

Và lần đầu tiên, Hùng đặt câu hỏi:

- Khoan đã, thưa ông. Thế bây giờ tên Kỷ đâu?

- Ông tưởng tôi đã thủ tiêu hăn rồi hay sao? Không, ông yên chí, hăn hãy còn mạnh khỏe hăn hoi. Người cai ngựa của tôi đã cho hăn một công việc giữ ngựa, vì đang túng thiếu, hăn đã nhận ngay. Chuồng ngựa đưa của tôi ở cách đây lối sáu cây số, khá xa thành phố. Dĩ nhiên hăn không biết của tôi vì người làm đã được lệnh giữ kín. Tôi cho rằng ở xa thành phố và bị canh chừng ngày đêm, hăn không thể nào làm hại tôi được.

Nói tới đây, mặt ông Phú bỗng nhẩn nhó. Hùng cúi xuống hỏi với vẻ lo lắng:

- Tôi muốn hỏi ông điều này nữa.

- Ông muốn hỏi gì? – Ông Phú vừa nói vừa lấy khăn tay lau mồ hôi trên trán.

- Tôi muốn biết vì sao lá thư do tên Kỷ viết và giấu dưới mái tóc con búp bê lại mang địa chỉ cô Mai.

- Để tôi nói ông nghe – ông Phú thều thào đáp – Tên Kỷ đã khuyên con nhỏ đến cầu cứu với cô Mai vì hẳn biết rằng tôi không thể từ chối lời cầu khẩn của cô được.

Rồi ông lấy hai tay ôm đầu, nói nhỏ:

- Cô Mai. Đối với cô thì tôi muốn xóa hết dĩ vãng. Tôi chỉ ước mong rằng cô sẽ không biết tí gì về chuyện này, vì cô là một mẫu người rất thực thà, từ tâm, không thể nghĩ đến điều ác được. Tôi thương cô như con đẻ. Có vấn đề gì, cô vẫn thổ lộ với tôi, với tất cả lòng tin cậy như đối với một người cha! Mấy bữa trước đây, cô có đến thăm tôi. Vì tôi không ra tiếp nên cô ngỡ là tôi bị đau ; đáng lẽ ra tôi muốn nói với cô như thế này : “Con ơi! Con chớ nên lo sợ : đứa nhỏ bị mất tích mà con đang đau khổ vì nó, hiện thời ở đây, ngay bên cạnh ta.” Nhưng nếu tôi tự thú thì tất nhiên tôi phải từ bỏ hết. Điều đó không thể được vì tiền, tiền, ông coi, là lẽ sống của tôi.

Như bị ghệt thở, ông Phú đưa hai tay run rẩy lên ôm ngực.

- Ông Phú! – Ông Trưởng Ty và ông Hùng đều kêu lên thất thanh và chạy ngay tới bên ông ta. Nghe tiếng kêu, Thu Cúc vội đứng lên và tiến lại gần ông. Như có một mãnh lực gì huyền bí thúc đẩy, nó cầm lấy tay ông. Ông Phú mở choàng mắt ra và nhìn con bé trừng trừng. Không ai biết lúc đó trong đầu ông nghĩ những gì. Mối ông mấp má, có lẽ ông muốn bảo con nhỏ nói với ông vài lời giúp ông siêu thoát.

Rồi ông thều thào vài câu nữa mà không ai nghe rõ, và cơn đau tim bộc phát đã làm ông trút hơi thở cuối cùng.



## CHƯƠNG 25

### XÂY DỰNG TƯƠNG LAI

Những cành mai và khóm trúc đua nhau nở khắp trong vườn, dưới bầu trời trong trẻo, báo hiệu mùa Xuân vui tươi đang trở lại. Một ngày rất đẹp trời, người ta thấy cô Mai và ông Hùng từ trong Tòa Đô Sát bước ra, sau khi làm phép cưới.

Một số nhỏ bạn hữu được mời tới dự tiệc thân mật tại nhà cô Mai.

Đức và Thu Cúc mặt mày hớn hở, chạy lăng xăng để giúp đỡ cô dâu mới. Con nhỏ đi khắp các phòng để kiếm một chiếc bình hoa.

Khi nó vừa mở cửa định vào phòng vẽ của cô Mai thì nó giật mình choáng váng trước một bức họa đồ sộ, choán gần hết cả bức tường. Đó là bức tranh “Đứa trẻ buồn” mà cô Mai đã mang tất cả tâm cơ và tài nghệ ra để sáng tác.

Người ta vẫn khuyên Thu Cúc nên lãng quên dĩ vãng để đỡ phần buồn tủi cho cuộc đời của nó. Nhưng bây giờ, đứng trước tác phẩm kia, vẽ nó đang ngồi chấp tay, nét mặt đượm vẻ u buồn xa xôi, nó không thể nào ngăn nổi những kỷ niệm xa xưa đang rào rạt hiện về trong trí nhớ.

Nó hồi tưởng lại trước đây nó là một con bé khổ cực, thường bị người cô đánh mắng những khi nó không bán được nhiều hình ảnh, một con bé luôn luôn bị đói khát, vất vả. Rồi nó nhớ đến chuyện con búp bê bí mật, đến tình thương vô biên của cô Mai và của ông Hùng đã dành cho nó và sau cùng, đến căn phòng nọ mà trong sáu tháng trường nó bị giam cầm và nó thấy dài như cả một kiếp sống. Thật đúng với câu : “Nhất nhật tại tù, thiên thu tại ngoại”.

Nó đang suy nghĩ liên miên thì chợt tiếng cô Mai làm nó trở về với thực tại.

- Em nghĩ gì vậy Thu Cúc?

Con nhỏ quay lại, mỉm cười và đổ mắt nhìn xuống đất : nó vừa nhớ lại cái ngày nào nó đã nghi ngờ cho cô Mai, khi nó thấy cô vào vườn nhà ông Phú. Mới đầu, nó đã tưởng cô vào giải cứu cho nó, nên nó thấy cuống cuống lên vì vui sướng. Nhưng đợi mãi vẫn chẳng thấy cô vào với nó, nên nó ngờ rằng cô đã đóng vai chủ mưu hoặc đồng lõa trong vụ bắt cóc này. Và hôm ấy, nó cảm thấy chán ngán vô cùng, chỉ muốn chết đi cho xong.

Bây giờ, nó định thú tội với cô Mai về sự ngộ nhận đó, nhưng cô Mai không để cho nó nói, cô quàng vai nó và bảo:

- Chị chỉ xin em một điều : là em phải thương chị mãi mãi.

Rồi cô bước đi, nhẹ nhàng uyển chuyển trong bộ áo cưới, trong khi Thu Cúc cũng bước ra ngồi bên cạnh thằng Đức.



Bây giờ, cuộc điều tra đã kết thúc. Theo lời khuyến khích của cô Mai, thằng Đức đã đăng vào Không quân và nó hy vọng sau này nó sẽ đạt được bằng cấp hoa tiêu và thực hiện một điều mà nó hằng mơ ước từ lúc nhỏ.

Còn Thu Cúc thì vài ngày nữa cũng sẽ vào nội trú một trường nữ trung học danh tiếng nhất Thủ Đô. Nó rất buồn lòng khi phải xa thằng Đức và cô Mai, nhưng ông Hùng, nay là cha đỡ đầu cho nó, đã khuyên nó chẳng nên quá nặng về tình cảm vì còn phải lo xây dựng tương lai. Mai đây, nó sẽ được thừa hưởng một gia tài rất lớn nhưng nó nhận thấy vấn đề học vấn là quan trọng hơn hết.

Được cô Mai đưa đi, Thu Cúc đã vào thăm ngôi trường của nó. Khi nom thấy phòng ngủ xếp đặt sạch sẽ ngăn nắp, bộ đồng phục màu xanh dương, những sách vở bút mực và phần màu trong học tủ dành cho nó, nó còn tưởng chừng như đang sống trong một giấc mơ, và không rõ các thứ đó có thật là dành cho nó không? Từ buổi ấy, tuy buồn vì cảnh chia ly sắp tới, nó vẫn đếm từng ngày để bước vào cuộc đời mới đang chờ đón nó. Và chẳng, bây giờ nó cũng rất sung sướng được vâng lời ông Hùng, vì bao lâu nay nó vẫn thiếu thốn một người cha. Nay nó cảm thấy êm đềm biết bao khi nó được hưởng sự hướng dẫn và che chở của người cha nuôi đại lượng.

Thu Cúc vừa nghĩ ngợi đến đây thì đúng vào lúc ông Hùng tiến vào phòng vẽ trong khi nó đang ngồi trên chiếc ghế đầu để chập chững những bước đi vụng về trong cái thú vẽ sơn dầu. Ông Hùng cúi xuống thì thầm với nó về một công chuyện bí mật. Nó đã nhờ ông Hùng tìm kiếm ông Kỷ để nó tặng một số tiền lớn và nó cũng ước ao được gặp ông để hỏi han về dĩ vãng và cha mẹ ruột của nó.

Thu Cúc cũng gởi cho bà Tảo một số tiền lớn, vì nó nghĩ rằng bà ta phải được đền bù về những chi phí, tuy nhỏ bé, mà bà ta đã phải xuất ra cho nó trong hơn mười năm trời.

Ông Hùng đã thực hiện đúng các điều ước muốn của con nhỏ và nay thì ông về thuật lại cho nó nghe cuộc tiếp xúc với bà Tảo, cùng sự ăn năn và vô cùng cảm kích của bà ta trước tấm lòng vàng của Thu Cúc.

Câu chuyện của hai người tới đây thì bị gián đoạn, vì chị Năm đã khệ nệ bưng vào một khay đầy đồ giải khát, có thằng Đức và cô Mai theo sau. Thằng Đức mỉm cười rất khoái chí khi nó nhìn chiếc khay, và nó vội chạy đi một loáng rồi trở lại với con Lu theo nó bén gót.

- Thừa cô – nó nói với cô Mai – con Lu cũng thích ăn kem lắm ạ.

Cô Mai cả cười đáp:

- Đúng rồi, tất nhiên nó phải có phần chứ... Chị Năm ơi! Mang một chén kem cho con Lu đi!

Chị Năm cười ngật nghẻo vừa chạy đi lấy kem.

Nhưng con Lu đã được thưởng ngay một khoanh bánh đồ sộ và nó vội chui vào gầm bàn để ngồi thưởng thức một cách rất ngoan ngoãn.

THÙY HƯƠNG